

BẠCH-XÀ THANH-XÀ

Dịch-giả : TÔ-CHẦN



Bạch-thị lộ nguyên hình, Hôn Văn lia thê

In, xuất bản và phát hành tại nhà in

TIN-DU'C THU'-XA

25, đường Sabourain - SAIGON

Điện-thoại : 20.678

BẠCH XÀ THANH XÀ

Hồi thứ nhứt

Gởi em học, Kiều Dung lo kế,

Bởi nhớ trần, Bạch Thị xuống phàm.

Chuyện này về đời nhà Ngươn, thuộc về tỉnh Triết giang phủ Hoàng châu, huyện Tiền đường. Số là có tên học trò họ Hứa tên Tiên, tự là Hớn Văn. Cha là Hứa Đình chuyên nghề buôn bán, mẹ là Trần thị. Thuở năm tuổi thì cha mẹ qua đời, cũng có chút đỉnh sự sản để lại ; chị ruột là Kiều Dung, kết duyên với người làm việc tại huyện đường tên là Lý công Phủ. Khi cha mẹ mất rồi, Kiều Dung đem em về nhà nuôi, tới khi Hớn Văn 16 tuổi, mặt mày xinh đẹp, cử chỉ đoan trang, Công Phủ và Kiều Dung thương mến mười phần, và cho qua học nghề làm thuốc tại một tiệm kia về làng Hoài thanh, cũng tại huyện Tiền đường. Người chủ tiệm đó họ Vương tên Minh, tự Phụng Sơn, người ta thường kêu là Vương viên ngoại. Hớn Văn là người ăn nói bất thiệp, công việc rành rẽ, nên viên ngoại yêu mến lắm.

Nói về phía tây phủ Thành đô, tỉnh Tứ xuyên có một tòa núi cao vọi vọi, dài hơn ngàn dặm, tên là Đệ ngũ động thiên, trong núi có 72 cái động nhỏ, xưa kêu là 72 hầu. Lại có 8 động lớn, kêu là bát tuyết, có một động tên là

Thanh phong, trong động có một con Bạch mẫu xà tinh tu hành đã đứng 1.800 năm mà không khuấy hại một người, mà phép thuật lạ lùng, xưng là Bạch thị, lên gọi Trần vương. Bởi là loài vật nên chưa đứng siêu thành chánh quả, ngày kia Bạch Xà sợ nhỡ lời việc mình tu đã lâu năm mà không thành chánh quả, bèn nghĩ rằng : « Chi bằng qua núi khác đạo thử một phen. » Nghĩ lời xú Triết giang, phủ Hàng châu, là nơi đẹp đẽ, lại có Tây hồ là nơi cảnh trí thiên nhiên, bèn đóng cửa động, giả võ đẳng vân lên trên không chừng giây phút đã gần tới Hàng châu, chẳng dè ngày ấy gặp Bắc Cực Đại Đế đi châu về, liếc xem phía Tây, thấy một chòm mây yêu bay đến, Đại Đế bèn quát rằng : « Loài súc nghiệt nào lại dám nổi mây yêu làm vậy ? » Bạch Xà kinh sợ, quì trên mây mà tâu rằng : « Tiểu súc ở Thanh phong động tên là Bạch Xà tinh, tu đứng 1.800 năm, chẳng hề phá hại sanh linh chút nào, mà đến nay chưa thành chánh quả, nay tôi muốn qua Nam hải ra mắt đức Phật Quan âm dựng lạy hỏi cầu duyên, chẳng dè Thánh Đế giá lâm, nên tiểu súc lỗi bề trốn tránh, tôi thiệt đáng thối. » Đại Đế cười mà nói rằng : « Người là loài súc nghiệt, nếu quả thiệt có lòng qua Nam hải thì phải thề, rồi ta mới cho đi. » Bạch Xà quì xuống mà thề rằng : « Nếu tiểu súc nói dối, thì ngày sau bị Lôi phong tháp đè mình. » Đại Đế thấy vậy, bèn khiến Tùy giá quan biên rõ việc ấy, rồi trở về Tiên sơn, Bạch Xà cả mừng bèn cỡi mây qua đến Hàng châu, dừng mây tại xuống nơi u tịch mà ăn mình.

Nói về tại Hàng châu có mộ tòa vương phủ xưa, chạm trổ rất khéo, vườn huê rậm rạp, tên là Anh thắng đài, bỏ hoang lâu năm không người ở, Bạch Xà thấy vậy, mừng rỡ bước tới. Chẳng dè trong vườn lại có một con Thanh mẫu xà tinh, ở tại Túy xuân lâu tu luyện đã đứng 800 năm dư, thấy Bạch Xà tới thì ra ngăn trở mà nói rằng : « Yêu quái nào dám tới vườn ta, chẳng sợ cây gươm báu của ta lợi hại sao ? » Bạch Xà cười rằng : « Tiểu Thanh người chớ khoe

tài để ta nói cho người rõ : Thanh phong động tu hành đã 1.800 năm, mà chưa đặng thành chánh quả, nên ta dạo khắp thiên hạ, đặng tìm hồi liên đạo, nay tạm trú vườn này mà nghĩ. Vả ta cùng người vốn đồng thanh đồng khí, chớ có giận hờn chi ? » Thanh Xà nạt rằng : « Chỗ này là chỗ liên phụ, người là người già quai, sao dám cậy tài, như người quai có cao tài, dám đánh cùng ta ba hiệp chẳng ? » Bạch Xà cười rằng : « Vậy thì ta cùng người đấu phép lực, hề ai hơn làm chủ ai thua làm tớ. » Thanh Xà giận nói : « Người tài cán chi mà khoe khoang lỗ miệng. » Bèn rút gươm nhắm ngay mặt Bạch Xà mà chém, Bạch Xà liền lấy cặp song kiếm ra đỡ, đánh nhau chẳng đặng ba hiệp, Bạch Xà đọc chi không biết, thân dặng cây gươm của Thanh Xà, Thanh Xà cả kinh liền quì xuống nói rằng : « Xin nương nương rộng lượng, đừng tánh mạng tôi nhờ ! » Bạch Xà cười rằng : « Người đã nguyện làm tớ thì ta đâu nỡ hại. » Thanh Xà cả mừng bèn lay bốn lạy. Bạch Xà đỡ dậy, đồng thẳng tới huê viên ở nơi lầu Tây xuân, xưng nhau là chủ tớ.

Nói về Hồn Văn ở tại tiệm thuốc Vương viên ngoại thương như con ruột. Ngày kia gặp liết thanh minh, ai nấy đều đi tảo mộ. Hồn Văn ngồi trong tiệm, lòng luống hui ngui, bèn vào nhà trong, gặp lúc viên ngoại ngồi tại nhà khách, Hồn Văn thưa rằng : « Cha mẹ cháu khuất sớm, thuở nay chưa từng phụng dưỡng cúng lễ, nay gặp liết thanh minh, ý cháu muốn mai này lên cúng và thăm mã cha mẹ cho phỉ lòng làm con. » Viên ngoại cười rằng : « Cháu nghĩ vậy thiệt phải lắm. » Viên ngoại lại kêu gia nhân là Vương Hoan đưa bạc biểu đi mua giấy liên vàng bạc, cúng đồ tam sanh đặng ngay mai theo Hồn Văn đi tảo mộ.

Hồi thứ hai

*Dạo Tây-hồ, đặng gặp hai nàng,
Đầy Cỏ-lô, lắm nạn ba năm.*

Ngày thứ trời vừa bình đông, Hồn Văn đã sửa soạn lễ vật ra đi. Viên ngoại căn dặn, bảo cúng rồi trở về cho sớm.

Hớn Văn vâng lệnh ra đi. Vương Đoan quây đồ theo sau ; hai người ra khỏi thành thẳng tới mờ phần. Vương Đoan dọn đồ tổ phàm. Hớn Văn quì lạy khóc một hồi. Cúng tế xong rồi hai người tạ mã trở về. Hớn Văn vừa đi vừa nghĩ thầm trong bụng rằng : « Đầy qua Tây hồ chẳng xa, vậy ta qua đó chơi thử một phen. » Bèn cho Vương Đoan gánh đồ về trước, một mình nhắm Tây hồ thẳng tới. Đi được một đôi đường gần mộ sông, thấy ghe thuyền đông đảo, người ta qua lại dập dềnh. Hớn Văn cả mừng chăm chú ngó hoài, xẩy thấy hai người con gái đương ngoạn kiến trên lầu. Hớn Văn liếc thấy nhan sắc thiệt nghiêng nước nghiêng thành thì hồn bay vía mất. Nguyên hai nàng ấy là Thanh Xà, Bạch Xà xuống Tây hồ mà du ngoạn. Hai nàng thấy Hớn Văn phong lưu tuấn nhã bèn lấy mắt đưa tình, hai chàng đều đẹp ý, đương lúc lưu luyến bỗng trời kéo mây, mưa ào lởi, hai chàng phải chia tay. Hớn Văn búi ngùi nghĩ thương hai nàng chẳng biết ở đâu, trách thay ông trời độc ác. Bây giờ trời gần tối rồi vậy hãy xuống dò qua Tiền đường, về nhà anh ta mà nghĩ một đêm sáng ra sẽ hỏi thăm mà tìm kiếm. Nghĩ vậy bèn mượn ghe qua sông. Xảy nghe trên bờ có tiếng con gái kêu ghe biển ghé. Hớn Văn ngo lên thấy hai nàng thì trong lòng mừng phới phới, chủ ghe liền ghé ghe lại. Tiểu Thanh đỡ Bạch Thị xuống ghe và nói xin tiểu thơ đi thủng thẳng. Tiểu Thanh thấy Hớn Văn thì miệng cười chún chiểm. Hớn Văn dần không dặng bèn hỏi rằng : « Chẳng hay hai cô ở đâu ? Tên họ là chi ? » Tiểu Thanh mỉm cười đáp rằng : « Thầy tớ là người ở huyện Tiền đường, làng Song trà, tiên lão gia tôi làm quan Tổng Chử sanh đang một gái là tiểu thơ đây, phu nhưn tôi cũng đã qua đời. Nay nhưn tiết thanh minh, thầy tớ đi tảo mộ, nay ghé ghe về nhà. Chẳng hay thơ sanh ở làng nào ? Tên họ là chi ? » Hớn Văn cũng tỏ bày lai lịch trước sau. Hai người đang nói thì ghe đã tới bờ. Lên bờ rồi Hớn Văn thấy trời còn mưa, bèn nói rằng : « Này cô ! Tôi có một cây dù che mưa, xin cho cô mượn mà đưa tiểu thơ về phủ. »

Tiểu Thanh tiếp lấy dù rồi cảm tạ mà rằng : « Trời mưa chưa tạnh. Thợ săn lại cho tôi mượn dù, vậy thợ săn phải chịu ướt mình sao ? » Hôn Văn nói : « Hai cô đi không thì lấy làm khó, chớ tôi là con trai đi đâu cũng dặng, vả lại đây cũng gần nhà anh tôi. » Tiểu Thanh nói : « Cảm ơn thợ săn, ngặt vì mai tôi chẳng biết nhà thợ săn ở đâu mà trả. » Hôn Văn nói : « Xin cô chớ ngại, mai tôi tôi phủ mà lấy cũng dặng. » Tiểu Thanh nói : « Xin cảm tạ tình của thợ săn. » Nói rồi tay tả dương dù, tay hữu đỡ Tiểu thợ, lại lấy mắt mà đưa tình làm cho Hôn Văn đứng sững sờ giây lâu mới chịu về, trong lòng buồn bực đi thẳng về nhà anh rể, bữa đó Hôn Văn thao thức cứ nhớ hai nàng hoai. Ấy là :

*Tơ duyên đã buộc nhau, cùng,
Đẽ nào giây phút khuấy lòng nhớ thương.*

Nói về hai nàng ấy về tới huê viên, Bạch thị nói với Tiểu Thanh rằng : « Nay Hứa lang đã thấy bọn ta rồi, chắc ngày mai thế nào va cũng đến mà đòi cây dù, ta thấy va tư dung đẹp đẽ nên ta có ý gây tình muốn cùng va hương lửa trăn năn, mà ngặt va nhà nghèo không đủ mà xây dựng, còn bọn ta chẳng có tiền bạc mà giúp mới tính làm sao ? » Tiểu Thanh nói : « Nương nương chớ lo, nương nương là tay thần thông lão luyện, vậy đêm nay dụng phép cao cường, lo chi không có bạc mà cho va. Một là khoe rằng bọn ta giàu có, va mới khứng tin nương nương là gái nhà quan, hai là va cần khích ăn đức bọn ta, há chẳng dặng lưỡng toàn hay sao ? » Bạch Thị nghe nói rất mừng. Đêm đó Bạch Thị liền dụng phép tay cầm bửu kiếm, đạp la bộ đầu, miệng niệm chơn ngôn mà triệu năm phương ngũ quỷ truyền cho đi lấy một ngàn lượng bạc. Ngũ quỷ vâng lệnh ra đi lĩnh cùng nhau rằng : « Ta xuống huyện Tiền đường vô trong kho ăn trộm một ngàn lượng bạc đem về dâng cho Bạch Thị. » Nói rồi đêm ấy làm y, Bạch Thị thâu lãnh rồi bèn khiến tan đi.

Nói về Hôn Văn sáng ra dậy sửa soạn rồi bước ra khỏi cửa đi thẳng tới làng Song trà xem thấy một tòa huê viên tươi tốt mười phần. Đường xem, bỗng thấy Tiểu Thanh mở cửa bước ra, Hôn Văn cả mừng bèn bước tới mà kêu. Tiểu Thanh cũng cả mừng mời Hôn Văn vào nhà trong mời ngồi rồi nói rằng : « Xin thơ sanh hãy chờ tôi vào thưa cho tiểu thơ tôi hay. » Hôn Văn nói : « Xin cô chờ làm kinh động tiểu thơ, hãy đem giùm cây dù cho tôi thì hay hơn. » Tiểu Thanh nói : « Thơ sanh chưa rõ, hôm qua tiểu thơ có dặn : nếu ngày nay có Thơ sanh đến thì phải cho người ra tạ ơn. » Hôn Văn nói : « Tôi đâu dám làm nhọc lòng tiểu thơ. » Nói rồi bèn ngồi đó, Tiểu Thanh trở vào giầy lầu, xây nghe mùi thơm bay nức mũi. Bạch Thị bước ra bộ dường như hoa sen đương nở, lại có Tiểu Thanh theo sau. Hôn Văn lật đật đứng dậy chào. Bạch Thị đáp lễ rằng : « Xin mời ăn nhơn hãy ngồi, nếu hôm qua không có cây dù của ăn nhơn thì chị em tôi về sao cho dặng ? » Hôn Văn nói : « Việc ấy nhờ mọn xin tiểu thơ chờ ngại. » Tiểu Thanh bưng trà ra khuyên mời, Hôn Văn đứng dậy tạ ơn, giữ ý muốn lấy cây dù mà về. Bạch Thị nói : « Không mấy thuở ăn nhơn tới đây há nữ vội về hay sao ? » Bèn hối dọn tiệc. Hôn Văn kính tạ rằng : « Xin tiểu thơ cho tôi kiếu. » Bạch Thị nói : « Xin ăn nhơn nán lại giầy lát. » Giầy lầu Tiểu Thanh bưng ra những trân tu mỹ vị bĩ bạng, Bạch thị bèn mời Hôn Văn lên ngồi, mình bày một tiệc có Tiểu Thanh đứng hầu ăn cần thiết đãi. Bạch thị nói : « Nầy ăn nhơn, cha tôi làm quan Tổng chố, mẹ là Liễu Thị phu nhơn, sanh một tôi là gái tên là Trần Nương, chẳng may song thân tôi đều tạ thế, còn hồn phách tôi là gái, ngày đêm thường lo sợ gả thân vào nơi chẳng đáng. Nay may duyên trời gặp gỡ, ý tôi muốn dựng mình nung khăn đỡ áo, chẳng hay ý ăn nhơn có khứng chịu chăng ? » Hôn Văn nghe nói hình như đã được cục ngọc trấn châu, bèn giãi ý chối từ rằng : « Tiểu thơ là hương khuê quới thể, còn phần tôi tiện sĩ, há dám cùng tiểu thơ sánh ngữa Châu Trần sao ? » Bạch Thị

cười mà nói : « Nếu kết thân mà luận sang hèn ấy là chẳng phải, xin anh nhưn suy xét chớ khá chối từ ? » Hôn Văn nói : « Nay tiểu thư có lòng chiếu cố, ngặt tôi tay không túi trống biết liệu làm sao ? » Bạch Thị nói : « Chẳng hề chi mà anh nhân phải ngại. » Bèn kêu Tiểu Thanh biểu vào phòng mở trướng, lấy hai đỉnh bạc 100 lượng đem ra, rồi Bạch Thị đứng dậy trao cho Hôn Văn mà nói rằng : « Xin anh nhưn hãy đem về làm sở phí lễ cưới. » Hôn Văn lòng mừng chẳng xiết, tiếp lấy rồi từ tạ ra về. Hôn Văn ra về, trong lòng mừng rỡ, thẳng về Công phủ.

Nói về Công Phủ, đêm hôm hôm nhằm phiên mình coi kho mà bạc mất một ngàn lượng, bị quan huyện đánh hai chục còng và hạn trong 3 ngày phải tìm bắt cho đặng, bèn trở về nói cùng Hứa thị hay. Vợ chồng đang lo buồn, bỗng thấy Hôn Văn về, mặt mày vui vẻ, Hứa thị bèn hỏi rằng : « Sớm mai này em đi đâu mà về coi bộ vui vẻ lắm vậy ? » Hôn Văn liền tỏ bày các việc, đưa bạc ra và nói rằng : « Xin anh chị có lòng thương xót mà làm chủ hôn cho. » Vợ chồng Công Phủ cả mừng, Công Phủ cầm bạc xem rõ quả thiệt là bạc trong kho, bèn nghĩ thầm rằng : « Nay bạc trong kho mất, ta vô cớ mà bị trách phạt, may lại gặp bạc này ở đây, mình phải tính mới xong. » Bèn nói rằng : « Ấy là duyên lành trời khiến đó, thôi em ở nhà để anh đi đòi cho. » Hôn Văn vâng lời. Công Phủ bỏ bạc vào túi áo rồi thẳng tới huyện đường bẩm rằng : « Bạc kho mất hôm qua, nay đã kiếm đặng. » Nói rồi liền đứng hai bên lên, quan huyện cầm xem rõ thiệt bạc kho, bèn kêu Công Phủ mà hỏi : « Bạc này tìm đặng chỗ nào ? » Công Phủ bẩm rằng : « Tôi có một đứa em vợ, tên là Hôn Tiên, từ nhỏ tới lớn ở với tôi, sớm mai này nó tới hai nàng con gái nào định việc vợ chồng, tôi không biết, nàng ấy cho bạc này, nó đem về đưa cho tôi và mượn tôi làm chủ hôn cho nó. Tôi nhìn được bạc tang không gian giấu, nó ngồi chờ, rồi tới bẩm cho đại quan rõ. » Quan huyện nghe rồi, tức thì sai bốn

tên quan đi bắt Hồn Văn, Hồn Văn tới huyện, quan huyện hỏi rằng : « Người phải là Hứa Tiên chăng ? » Hồn Văn bẩm rằng : « Phải. » Quan huyện hỏi : « Người nhà cửa ở đâu ? mấy tuổi ? Còn cha mẹ anh em gì không ? Có vợ chưa ? Bạc này ở đâu ? Phải khai cho thiệt thì khỏi bị hình. » Hồn Văn thưa rằng : « Tôi ở tại huyện này, mới mười bảy tuổi, cha mẹ đều thác, chẳng có anh em, duy có một chị ruột gả cho Lý công Phủ ; tôi từ nhỏ tới lớn ở với anh rể, nay nhờ anh rể gửi qua tiệm thuốc làm ăn, tôi chưa có vợ, bạc này của bạn hữu tôi cho, xin lão gia nghiệm xét. » Quan huyện nạt rằng : « Nói láo ! Bạn của mi tên họ là gì ? » Hồn Văn nghĩ thầm trong bụng rằng : « Tiểu thơ là gái ngàn vàng, nếu ta nói thiệt làm cho nhục danh giá nàng sao ? Chẳng thà ta chịu tội. » Nghĩ rồi bèn bẩm rằng : « Thưa lão gia, người bạn hữu ấy ở ngoại phương. Tôi đã quên phứt tên họ rồi. » Quan huyện nghe nói nổi giận, bảo quan đề xuống đánh bốn chục đòn. Hồn Văn chết giấc hơn nửa giờ mới tỉnh lại, kêu rằng : « Oan tôi lắm ! » Quan huyện mắng rằng : « Đồ chết bầm ! Đã có người đi thưa đây, lại còn kêu oan gì ? » Hồn Văn cũ kinh kêu rằng : « Thiệt là oan cho tôi, người nào lại đi thưa tôi ? » Quan huyện bèn dạy Công Phủ ra đối nại. Công Phủ kêu rằng : « Này em ! Em nói tiểu thơ họ Bạch cho em bạc này đặt định trước hôn nhưn, em lại đưa cho anh, biểu anh làm chủ hôn, ngặt vì anh coi kho mà bạc mất nên lão gia quở trách anh, bủa kiếm trong ba bữa chẳng ra thì tội về anh, nay nhìn rõ bạc này là trong kho, cực chẳng đã anh mới ra thưa, chẳng phải anh vô nghĩa, xin em chớ trách. » Hồn Văn nghe nói cả kinh bèn than rằng : « Tiểu thơ ôi ! Chẳng phải ta sợ chết tham sống, ngặt vì anh rể ta làm chứng chắc nên khó đối đặng. » Cực chẳng đã chàng mới đem các việc trước sau tỏ thiệt ra hết. Quan huyện bèn rồi, bèn kêu Hồn Văn mà hỏi : « Nay bạc trong kho mất 1000 lượng là 20 đỉnh, đây được hai đỉnh còn 48 đỉnh nữa ở đâu ? » Hồn Văn nói : « Nàng cho tôi có hai đỉnh còn bao nhiêu nữa thì tôi không biết. » Quan huyện nói : « Vậy thì ta sai người đi cùng người đặt bắt hai

đưa con gái ấy tìm cho ra bạc này, thì tội nhà người út khỏi. » Tức thì khiến 8 tên quan tráng theo Hứa Tiều đi bắt.

Nói về Bạch Thị từ ngày cho Hôn Văn bạc, thì trong lòng chẳng yên. Bèn đánh tay mà coi, vung la : « Không xong ! » Tiểu Thanh hỏi : « Nương nương có việc chi vậy ? » Bạch Thị mới thuật lại cho nghe, rồi sai Tiểu Thanh đi thám thính thì quả như vậy. Bạch thị ngẫm nghĩ rồi nói với Tiểu Thanh rằng : « Vậy ta tạm lánh thân về bạc lại cho nó, song боя ta khỏi hại, mà Hứa lang phải chịu khổ hình. » Tiểu Thanh nói : « Nương nương chủ ý chẳng sai. » Tính rồi dắt nhau tìm chỗ an thân.

Nhắc lại bọn sai nhưn đến làng Song trà, đi cùng huê viên, kiếm chẳng thấy ai, lại thấy mười tám đỉnh bạc để lại dưới thềm, bèn hỏi thăm kẻ ở gần xóm ấy, đều nói miếng vườn của vương phủ này không có ai ở, thường có yêu quái hiện hình, nên không ai dám tới. Sai nhưn bèn lấy bạc cùng đem Hôn Văn về bẩm rõ mọi việc. Quan huyện lấy bạc nghiệm rồi bảo thâu vào kho, rồi đòi Hôn Văn mà nói rằng : « Đàng loan trộm bạc kho, tội đáng xử trảm, ta nghĩ vì người tuổi này còn nhỏ, bị yêu quái hại, vậy ta lấy tội nhẹ mà đày người qua Tô châu, nơi Tô giang. » Nói rồi bèn khiến Công phủ đem Hôn Văn về nhà, chị em gặp mặt, lụy nhớ rưng rưng. Viên ngoại nghe tin cũng tới thăm và khóc mà nói rằng : « Lão phu cho cháu vài lượng bạcặng làm phí lộ, vả xừ Tô châu lão phu có một người bạn thiết, họ Ngô tên Nhưn Kiệt ở làng Phù gia, cũng bán tiệm thuốc, vậy lão phu viết cho cháu một phong thư đưa cho va, tức thì va chiếu cố. » Hôn Văn vàng lời.

Hồi thứ ba

Ngô viên ngoại dâng thư giúp bạn.

Bạch trản Nương buôn tiệm thành thân.

Nói về quan huyện phê phát bài văn, hạn ba ngày thời khởi hành, rồi sai hai tên giải dịch tới nhà Công phủ, anh em

Hơn Văn ôm nhau khóc một hồi, rồi mới lữ biệt cùng giải dịch nhằm Tô châu thẳng tới. Khi tới Tô châu, giải dịch đem tờ vào huyện, quan huyện xem rồi bảo đem Hơn Văn qua đề lao Tề giang.

Nói về Hơn Văn đến đề lao liền ra mắt quan đề lao và lấy một hượng bạc mà đứng liền uống trà, quân ấy hết sức vui lòng, chẳng hề bắt buộc chút nào. Khi ấy Hơn Văn lấy tờ của Vương viên ngoại ra hỏi thăm đường đến làng Phú gia, nơi tiệm thuốc của Ngô viên ngoại mà trao ra. Viên ngoại xem thơ, rồi hơi cân đo, Hơn Văn thấy đều phân thiệt. Viên ngoại cả đẹp, đặt liệc mời ăn, rồi lấy ra bạc ròng mười lượng đi với Hơn Văn đến ra mắt quan đề lao xin lãnh Hơn Văn về nhà, quan đề lao thấy tiền liền chịu. Viên ngoại viết tờ bảo lãnh rồi lãnh Hơn Văn đem về, Hơn Văn lại học việc thuốc, y theo nghề cũ.

Nhắc về hai nàng dùng phép lánh mình chờ quân tráng vô rồi mới trở lại huê viên. Bạch thị nói với Tiểu Thanh rằng : « Nay ta nghe Hứa lang bị đẩy qua Tô châu, chàng nan thiếp bắc, thì bọn ta chẳng vui vầy nhau dặng. Vậy người cùng ta đi tìm va, cho dặng phủ nguyên hương lửa. Nay người hãy đi trước, coi Hứa lang qua Tô châu ở tại chỗ nào về nói lại cho ta hay. » Tiểu Thanh lãnh mạng bay qua Tô châu xem coi rõ ràng, rồi trở về thuật rõ-trước sau. Bạch Thị nghe nói cả mừng, tức thì giá khởi yêu vân, chẳng đầy một khắc đã qua lời Tô châu, đáp xuống nơi vắng vẻ, rồi thẳng tới làng Phú gia thấy Hơn Văn ngồi trong tiệm. Tiểu Thanh bước vô kêu : « Hứa quan nhơn. » Hứa Văn ngược mặt lên thấy Bạch Thị cùng Tiểu Thanh thì trong lòng cả kinh, giận mắng : « Hồ yêu tinh ! kiếp trước ta cùng người không oán, kiếp này cũng chẳng cừu, sao lại lại ta ? » Hai người bị mắng dõ mặt tía tai, Bạch Thị nói : « Nầy Hứa quan nhơn ! Khi trước đã hứa lời chàng là người xã nghĩa, há đổi đời sao ? Bởi tôi tưởng tình kết tóc, mới

xa xuôi ngàn dặm mà tới đây, ai dè chàng lại đem lòng
học nghĩa mà mắng tôi, nếu tôi thiệt là yêu tình, thì thiếu
chí người lịch sự, mà phải khó nhọc kiếm chàng ? » Những
người lân cận thấy vậy đều nói : « Hồn Văn thiệt vô
tình ! » Viên ngoại ở trong, nghe trước tiệm có tiếng cãi
cọ, lật đật chạy ra, thấy hai người con gái lịch sự đứng
trước tiệm mà tranh luận với Hồn Văn, bèn bước ra hỏi :
« Này hai cô em ! Vô trong nhà mà nói chuyện lại cho
lão nghe với, đừng đứng ngoài đường mà nói vậy không
tốt. » Thấy vậy, Bạch Thị cùng Tiểu Thanh bước vô nhà
trong, miệng xưng vạn phúc. Viên ngoại đáp lễ, và kêu
vợ ra nói chuyện, rồi hỏi : « Chăng hay cô em tên họ chi !
Linh tôn đường còn chăng ? Bà con làm sao với Hứa Lang ?
Nay tới tiệm tôi có việc chi, mà tranh luận làm vậy ? Nói
cho tôi rõ với. » Bạch thị bèn rơi lụy mà thuật qua các
việc và nói rằng : « Nay chàng chẳng nhìn, tôi còn mặt
mũi nào trở về cho đặng, thà mình lính lấy mình hay
hơn. » Nói rồi liền bước xuống thềm mong lự vận, vợ
chồng Viên ngoại thấy vậy hoảng kinh, bà Viên ngoại liền
bước xuống ôm lại, Viên ngoại khuyên rằng : « Tiểu thư
chẳng khá liệu mình, việc ấy tại nơi lão phu đây. » Bèn
khiến vợ mời Bạch Thị cùng Tiểu Thanh vào nhà trong
mà nghỉ, Viên ngoại bước ra tiệm kêu Hồn Văn mà
khuyên lơn và đem những lời của Bạch Thị thuật lại cho
Hồn Văn nghe. Hồn Văn nửa tín nửa ngại, nghĩ thầm
rằng : « Nếu nó là yêu quái, lo chi xứ khác không người
traí lịch lại vì ta ngàn dặm tới đây, ấy thiệt là căn nợ, phần
mình vốn thương từ dung nhan sắc của nàng, trong lòng
chăng an. » Viên ngoại thấy Hồn Văn dăm thính thì tỏ sắc
giận Hồn Văn liền vưng chịu. Viên ngoại đòi giụa làm
vui và chọn một căn nhà riêng dọn dẹp tử tế, coi ngày
tốt, bà Viên ngoại đưa Bạch Tiểu thư qua, hai người
bái yết từ đường, rồi nhập phòng hiệp căn. Đêm ấy thành
hôn, ăn ái vui vầy sum hiệp, thiệt là trai tài gái sắc, phi
tình mơ ước. Đủ ba ngày vợ chồng dặt về nhà Viên

ngoại mà lạy tạ ơn. Từ ấy vợ chồng hòa nhã, vui đẹp chẳng cùng.

Nói về Ngô viên ngoại một ngày kia nói với Hớn Văn rằng : « Hiền diệt ! Nay ta rảnh việc, qua lo giúp cho cháu, một nhà ba miệng ăn, phải kiếm nghề chi mà làm sanh kế, lời xưa có nói : Nhà có ngàn quan, chẳng bằng ngày vô một liễn. Ta tính cho cháu lập một tiệm thuốc thì cũng đủ mà xây dựng, tiền bạc ta giúp cho. » Hớn Văn mừng rỡ thưa rằng : « Ôn cao đức dày của Viên ngoại, tôi biết lấy chi báo đáp ? » Viên ngoại nói : « Ta đã sẵn lòng, lo chi báo đáp. » Ngày thứ Viên ngoại sai người đem qua một 100 lượng bạc, Hớn Văn giao cho Bạch Thị rồi chọn ngày tốt mở cửa khai trương tiệm thuốc, thượng băng đề : « Bảo an đường. » Lại mời một tên bạn kêu là Đào Nhon đề trông coi, hơn một tháng mà không thấy lợi chi. Hớn Văn buồn rầu, nói với Bạch Thị rằng : « Mình mở tiệm hơn một tháng mà buồn bán bỏ thờ, biết liệu làm sao ? » Bạch Thị nói : « Xin phu quân chớ ngại, khi thiếp còn nhỏ, theo cha thiếp ở trong nha môn, ngày kia ra huê viên du ngoạn, bỗng có bà Lê Sơn lão mẫu ở trên không mà xuống, nói thiếp có nhưn duyên cùng phu quân, lại bảo thiếp lạy mà kêu bà bằng thầy, đặng người truyền dạy phép cao, biết việc quá khứ vị lai, hay đuổi yêu trừ tà bất kỳ bệnh chi đều trị đặng. Vậy mai phu quân thượng băng đi, thoãng như có ai tới xin khám bệnh, thiếp đã biết trước chẳng cần coi mạch, lo chi không tiền xây dựng. » Hớn Văn mừng nói : « Chẳng dè hiền thê thông phép cao cường, ngư phu may nhờ nội trợ. » Rạng ngày thượng băng đề : « Nhu y Hứa hớn Văn, tinh trị đại tiểu chư chứng. » Nghĩa là thầy thuốc học nhu, tên Hứa hớn Văn, chuyên trị đủ các chứng bệnh. Cũng chẳng thấy ai đến. Hai vợ chồng thương nghị cùng nhau. Bạch Thị nói : « Hồi hôm thiếp xem thiên tượng, thấy xứ này có phát bệnh ôn, đồ thiếp dự trước thuốc cứu ôn, mỗi một huân định giá là ba phân bạc

ứng nghiệm như thần, chắc có người đến mua. » Hớn Văn cười mừng. Đêm ấy Bạch Thị kêu Tiểu Thanh mà dặn rằng : « Đêm nay người khá cõi mây mà đi cùng các chỗ, bắt luôn là ao giếng đều phung ác khí cho người gánh nước uống mà mang bệnh, dặng ta luyện thuốc mà trừ. » Tiểu Thanh lãnh mạng đến canh ba, dặng vãn xuống cùng các chỗ, ao, giếng, suối, nguồn đều phung ác khí. Rạng ngày người người đều bớt nước, đi gánh về mà uống, đều trúng nhằm độc khí, quả nhiên vài ngày dịch chứng cả giảy, ngoài thành trong thành đều bị, Hớn Văn đem băng cứu ớn đơn đem treo trước cửa, mấy nhà bệnh nghe, đến mua một huân đem về cho uống tức thì mạnh liền. Thiên hạ đồn với nhau cả thấy đều tới tiệm họ Hứa mà mua, trong vài ngày thuốc bán khắp cả thành, bệnh uống mạnh liền, Hớn Văn thâu lợi to.

Nói về ngày rằm tháng tư, là ngày vía ông Lữ tổ tiên sư Động Tân, mỗi nhà chồng vợ đều dắt nhau tới miếu đốt hương. Ngày ấy, Hớn Văn đem bốn đồng bạc muốn qua tiệm Ngô viên ngoại mà bỏ thuốc, đi ngang qua miếu thấy người ta đông đảo, vô miếu đốt hương, bèn nghĩ rằng : « Ta đi ngang qua đây, phải vào đốt hương mới tiện, nhiều ít mặc lòng. » Tính rồi bèn bước vào miếu.

Hồi thứ tư

*Bạch trâm Nương đấu phép trước miếu,
Hứa hớn Văn thấy rắn lụy thần.*

Nói về trong miếu Lữ tổ, có một ông đạo nhơn, ở núi Mâu sơn mới tới, pháp danh là Lục Nhứt chơn nhơn, phép thuật cao cường, hay đuổi yêu trừ quái, và ra ơn thí thuốc cứu khắp nhơn dân. Hớn Văn vào tới đại điện, đốt hương rồi, chơn nhơn trực xem thấy nơi mặt Hớn Văn có yêu khí, bèn kêu vào nhà tịnh thất mà hỏi rằng : « Cư sĩ

ở đâu ? Sao gò má lại có khí yếu vậy ? » Hồn Văn xem thấy đạo nhơn tiên phong đạo cốt, bèn thưa rằng : « Tôi ở xứ này, họ Hứa tên Tiên, vợ là Bạch thị, a huân là Tiểu thanh, nếu tôi có gặp yêu ma, xin pháp sư ra ơn cứu giúp. » Nói rồi quì xuống, Chơn nhơn đỡ dậy, nói : « Muốn bần đạo cứu người chẳng khó. » Bèn giở hộp, lấy ra ba lá bùa trao cho Hồn Văn, bảo đem về dùng cho vợ biết, đêm nay canh ba, đem một lá dán trên cánh cửa, một lá bỏ theo mình, thì yêu tinh chẳng dám hại người, đêm nay ta làm phép đập la bộ đầu, kiếm thần tướng bắt yêu tinh đem nạp, mà cứu tánh mạng người, phải nhớ lời ta dặn. » Hồn Văn cảm tạ năn nỉ đưa ra bốn lạng bạc rồi lay tạ về nhà, cứ theo lời đạo nhơn mà thi hành.

Nói về Bạch thị ở nhà, trong lòng phát nghi, đánh tay coi biết, bèn nói với Tiểu thanh rằng : « Nay Hứa lang đã bị lên đạo quê ở núi Mâu sơn gặt, nên đem bùa về bái họ ta, để Hứa lang về người hãy làm như vậy. » Tiểu thanh gặt đầu lành mạng, kể Hồn Văn trở về vô nhà trong hỏi Bạch thị rồi, quả nhiên chẳng nói lời sự ấy. Bạch thị nói : « Sớm mai này phu quân qua bên nhà Ngô viên ngoại mà bõ thuốc, sao tới bây giờ mới về ? » Hồn Văn nói : « Mặc Ngô viên ngoại cầm lại xuống rừu, nên về không dặng. » Hai người đương nói chuyện, Tiểu thanh bưng trà ra mời Hồn Văn uống. Hồn Văn dơ tay, mà bưng chẳng dè lá bùa rơi ra, bị Tiểu thanh thấy dặng bèn hỏi : « Quan nhơn ! Giống chi trong túi áo vậy ? » Hồn Văn lật đật nói là toa thuốc. Tiểu thanh nói : « Toa thuốc chi đưa cho tôi coi với ? » Hồn Văn nói : « Người là con gái biết thuốc chi mà hỏi. » Tiểu thanh biết chẳng chịu đưa, bèn lấy tay mà giật, rồi xé nát như tương. Bạch thị già ý mắng Tiểu thanh sao dám xé toa thuốc của quan nhơn vậy ? Tiểu thanh nói : « Chẳng phải thuốc men gì hết, ấy là thơ huê tình lộng bí đó. » Bạch thị cười nói : Tiểu thanh chẳng khá dối, ta đã biết rõ tên đạo quê ở

trong miếu Lữ tổ, gạt phủ quần ta và cho là bùa tà muốn trị yêu tinh gì đó. » Hớn Văn bị Bạch thị nói rõ ràng thì làm thỉnh lắng lắng, không lời chi nói lại đặng. Sáng ra Bạch thị sửa soạn xong rồi, bèn kêu : « Phu quân ! Đi với tôi tới thẳng yêu đạo, tôi lấy bạc lại cho. » Hớn Văn cực chẳng đã phải đi với Bạch thị bước ra khỏi cửa. Tiểu thanh hầu Đào Nhơn coi nhà rồi cũng đi theo, đến miếu Lữ tổ thấy chơn nhơn đứng trên điện. Bạch thị kêu hỏi có phải Lục nhứt chơn nhơn không ? Bạch thị lại mắng rằng : « Đồ yêu đạo ở xứ nào dám đến đây gạt chồng ta mà lấy bạc, mau đem đưng ra, bằng nói lại nữa lời thì mạng người khó giữ. » Chơn nhơn nạt rằng : « Đồ nghiệt súc bày ra chước yên mà mê hoặc Hứa Tiên, ta khuyên người mau cải tà qui chánh thì muốn việc mới an, nếu không e người phải hiện nguyên hình thì ăn năn chẳng kịp. »

(Xem tiếp tập 2)

NHỮNG TRUYỆN ĐÃ XUẤT BẢN :

- Tam Quốc (3 cuốn)
- Thuyết Đường (2 cuốn)
- Tiết nhơn Quý chinh đông
- La Thông Tảo bắc
- Bắc du Chơn Võ
- Nam du Huê Quang
- Đông du bát tiên
- Dương văn Quảng bình nam
- Tiết Đình San Chinh Tây (3 cuốn)
- Xuân thu oanh liệt
- Phong kiếm xuân thu (3 cuốn)
- Phấn Đường (2 cuốn)
- Tây Du (4 —)
- Tam hạ nam đường (2 cuốn)
- Bạch xà Thanh xà

Đang in : **Phong Thần**

Mua sĩ hay mua lẻ, hỏi tại nhà in

TIN-DUC THU-XA

25 đường Sabourain Saigon. Điện thoại : 20.678

BẠCH XÀ THANH XÀ



Bạch thị cả giận mắng lại. Chơn nhưn tức thì chơn đập la bộ đầu, miệng niệm chơn ngôn, hớp một hớp nước trong bình phun lên trên không giây phút trời đất mù mịt, sấm chớp mây mưa lừng lẫy. Bạch thị cười rồi niệm chú, tay chỉ trên không, tức thì mây tan mưa tạnh, thái dương tỏ rạng. Chơn nhưn bèn lấy bửu kiếm quang lên, một đạo hào quang nhắm ngay mình Bạch thị chụp xuống, Bạch thị xem thấy nép một bên, rồi lấy một bức tên là cần khôn trùm trên đầu mình, làm cho bửu kiếm xuống không được ở trên không day múa, Bạch thị bèn đọc chơn ngôn tay chỉ bửu kiếm mà kêu rút xuống, tức thì bửu kiếm rút xuống, bị Bạch thị thâu lấy rồi kêu huynh cần lực sĩ bắt yêu đạo treo tại trên không. Nói vừa dứt lời, thấy Huỳnh Cần Lực Sĩ ở trên không xuống bắt chơn nhưn treo lên mà khảo đĩnh, chơn nhưn bị đánh không biết sao nên phải cầu xin dung mạng. Bạch thị cười rằng : « Ta là học trò của Lê Sơn lão mẫu, vàng lời thầy xuống núi, sao người dám loạn ngôn mà kêu ta bằng yêu quái, mau mau đem mấy lượng bạc ra đây thì ta dung mạng cho. » Chơn nhưn nói bạc còn trong phòng, Bạch thị cười rằng : « Ta nay dung người, mau sửa soạn qua xứ khác, bằng ở đây mà nói lão gạt chúng thì tánh mạng chẳng còn. » Nói rồi kêu lực sĩ bỏ chơn nhưn xuống, chơn nhưn hồ thẹn vô cùng, vào phòng lấy bạc trả lại cho Bạch thị, rồi sửa soạn về núi kiếm thầy học thêm cho giỏi.

Nói về Bạch Thị lấy bạc rồi, ai nấy đều khen ngợi, vợ chồng ba người mười phần đắc ý về nhà. Hớn Văn khiến Tiểu Thanh dọn rượu trong phòng uống cùng Bạch Thị, khen ngợi vợ hiền càng thêm ân ái, đêm ấy cả vui. Hớn Văn sức yếu rượu nên đi ngủ trước, đêm ấy Tiểu Thanh nói cùng Bạch thị rằng : « Ngày mai là tiết Đoan dương, mỗi một nhà đều mua rượu hùng hoàng mà dùng, và lời tục người có nói rằng : rắn thấy hùng hoàng như quỉ thấy Diêm vương. Rủi ta lỡ lộ xuất nguyên hình thì bị chàng xem thấy, biết liệu làm sao ? Chỉ bằng ngày mai đổi cùng chàng rồi tới với nương nương lánh qua nơi khác, chờ khỏi giờ ngộ sẽ về, nương nương tính sao ? » Bạch Thị nói : « Ta tu lâu năm há sợ hùng hoàng sao, người còn yếu ớt cũng đáng kiêng, ta tính một kế này, mai sớm người nằm trong đống dầy, ta sẽ nói người cảm mạo phong hàn, chờ khỏi ngộ thì khỏi hại. »

Nói về Tiểu Thanh mỗi ngày lo việc cơm nước, bữa ấy không thấy động tĩnh chi hết, Hớn Văn lòng sanh nghi, bèn tuốt lên lầu nói với Bạch Thị rằng : « Bữa nay Thanh nương chẳng nấu cơm là có chi vậy ? » Bạch Thị nói : « Chiều hôm qua nó nói nhức đầu đau bụng, vậy hai ta tới đó xem bịnh thế nào. » Bèn giết nhau thẳng tới phòng sau, thấy Tiểu Thanh nóng hằm mặt mày đỏ lỏm, Hớn Văn nói : « Bịnh này phải cho ra chút mồ hôi tự nhiên nó hết. » Nói rồi vợ chồng trở ra.

Đến phòng Bạch Thị vùng ngã xuống giường bất tỉnh như sượng, Hớn Văn kêu hỏi lâu mới tỉnh. Bạch Thị nói : « Chẳng dè gặp một lúc hôn mê, làm cho phu quân lo sợ, xin hãy qua tiệm thuốc coi sóc cho cần. » Hớn Văn bèn đem rượu đoan tửu lên lầu mời Bạch Thị uống, Bạch Thị cố từ song bị Hớn Văn ép mãi, nên phải bưng chén đề vào miệng nhẹ nhẹ mà nếm một nhỏ, không ngờ Hớn Văn dè luôn chén rượu hùng hoàng trút thẳng vào miệng.

Bạch Thị cả kinh, giãy lều trong lòng đau đớn, bèn nghĩ một kế nói rằng : « Thiếp bị phu quân ép uống chén rượu đầy nên xây xâm mày mặt, hễ rượu phu quân chẳng liện, để cho thiếp đi nghĩ một hồi còn phu quân hãy đi coi đua bơi cho liêu khiến dặng chướng ? » Hôn Văn khen phải bèn khép cửa buồng mà đi coi đua ghe.

Nói về Bạch thị uống' rượu hùng hoàng rồi vào giường nằm, lời hỏa nổi lên đốt cháy ngũ tạng như dao cắt, trán trở chằng yốn, hồi lâu hiện xuất nguyên hình.

Nhắc lại Hôn Văn xuống mé sông coi đua bơi, trong lòng hồi hộp nghĩ rằng : « Tiểu thơ say rượu, Tiểu Thanh đau, nếu muốn trả nước chi thì lấy ai săn sóc. » Bèn trở về rồi vô phòng mà hồi thăm Bạch thị vừa khoát màn thấy một con rắn trắng rất lớn, coi rất ghê sợ làm cho Hôn Văn hồn bất phụ thể, cả kêu một tiếng rồi nhào xuống đất.

Hồi thứ năm

*Trộm thuốc Diêu-tri trăm hiểm trở,
Nối hậu Phũ đường định số thai.*

Nói về Hôn Văn té nhào xuống mà chết, đến lúc khỏi giờ Ngọ thì Tiểu Thanh đã phục hình người rồi, nghe phòng trước có tiếng la hoảng hốt, liền bước ra thấy Hôn Văn chết nằm dưới đất, còn trên giường thì Bạch thị đã xuất nguyên hình, thì cả kinh mà kêu lớn rằng : « Nương nương mau phục hình người, quan nhơn đã sợ nương nương mà chết, mau mau tỉnh lại ! ! » Bạch thị mơ màng nghe nói như vậy, bèn cửa mình trở lại hình người, thấy Hôn Văn chết dưới đất, thì cả kinh ôm lấy Hôn Văn mà thào khóc. Tiểu Thanh thấy vậy hỏi rằng : « Nay quan nhơn đã chết, khó cứu sống lại, nương nương khóc cũng vô ích. chi bằng qua xứ khác mà kiếm một người lang

quân cho vừa ý.» Bạch thị giận nói rằng : « Ta đã cùng người kết làm chồng vợ, đâu nỡ đem lòng phụ nghĩa.» Tiều Thanh nói : « Chàng chết cũng tại ta, phải mau kiếm phép chi mà cứu.» Bạch thị nói : « Ta muốn cứu người thì phải liều mình lên Diêu trì trộm thuốc tiên mới được, người ở nhà phải coi chừng quan nhơn, không nên lìa giây phút.» Nói rồi, giả vờ đứng vờn thặng lên Diêu trì, thấy Bạch Viên đồng tử đứng cản cửa động không cho vào. Bạch thị năn nỉ nói lên xin thuốc để cứu chồng, Bạch Viên đồng tử thấy Bạch thị đầy mình yêu khí, bèn nạt rằng : « Nghiệt súc, ở đâu dám cả gan tới đây, như thiệt học trò Lê Sơn lão mẫu sao gò má đầy những yêu khí, vậy ta phải bắt vào cho rõ già chơn.» Nói rồi bước tới bắt, Bạch thị cả kinh, nghĩ thầm rằng : « Nếu để nó bắt mình vào động ơ không toàn mạng.» Bèn nhắm ngay mặt đồng tử phun ra một hột bửu châu, đồng tử bị bửu châu đánh trúng sống mũi bèn la om sòm máu ra lai láng, đau nhức vô cùng liền chạy vào động. Bạch thị thâu bửu châu rồi sợ thánh mẫu bắt tội, liền cỡi mây mà chạy. Đồng tử vào thưa lại với thánh mẫu, thánh mẫu cả giận, liền bước lên xe trầm hương dắt đồng tử ra động, thấy Bạch thị đang vờn chạy trốn thì nạt rằng : « Nghiệt súc chạy đâu cho khỏi ! » Nói rồi bủa thiên la địa võng, Bạch thị khi ấy muốn chạy cũng hết đường, bị thiên la chụp lại nên hiện ra nguyên hình. Thánh mẫu cầm gươm toan chém, bỗng có Quan Âm bồ tát ở phía nam đến kêu rằng : « Chớ khá xuống tay.» Thánh mẫu liền thâu bửu kiếm đứng dậy chào hỏi rằng : « Bồ tát tới đây có chuyện chi ? » Quan Âm cười rằng : « Ta xuống đây chẳng có việc chi, nhơn vì Bạch Xà cùng Hồn Văn có phần lương duyên. Ngày sau Văn khúc tinh quân đầu thai cho nó xuống phàm, chờ khi mãn nguyệt khai hoa rồi, sẽ có người đến bắt nó mà dè dưới Lôi phong tháp, cho đúng lời thề của nó cùng Chơn Võ đại đế, đến khi Văn khúc Tinh được thành danh cũng có sắc phong cho nó mới được thành chánh quả.

Nay ta xin hãy mở lòng mà dung cho nó. » Thánh mẫu liền thâu thiên la địa võng thả Bạch Xà, Bạch Xà phụng lại hình người bước tới quí tạ ơn Bồ tát và Thánh mẫu. Bồ tát nói : « Đây không có thuốc, vậy người phải qua núi Tử vi, chỗ Nam Cực tiên ông mà cầu xin một cây cỏ tiên cũng đủ cứu mạng chồng người. » Nói rồi Bồ tát đứng dậy mà đi, Thánh mẫu cũng trở về động. Bạch thị liền đăng vân tới núi Tử vi, cung Nam Cực, mau bước tới trước cung gặp Bạch lộ, bèn thi lễ mà thưa rằng : « Tôi là Bạch trăn nương chồng tôi là Hứa Tiên mang bệnh nặng không thuốc chi cứu được, như Bồ tát chỉ qua đây mà cầu tiên ông cho tôi một cây cỏ tiên, đáng cứu sống chồng tôi, tôi rất cảm ơn chẳng cùng. » Bạch lộ đồng tử nói : « Nếu thiệt Quan Âm Bồ tát chỉ thì ta thưa giúp cho. » Bạch lộ đồng tử trở vào quí thưa lại, Nam Cực tiên ông nói : « Ta đã biết rồi, vậy người hãy qua phía vân phòng nhờ một cây cỏ tiên cho nó. » Bạch lộ đồng tử vàng lĩnh tới Vân phòng, nhờ một cây cỏ rồi bước thẳng ra cửa mà đưa cho Bạch thị. Bạch thị mừng lật đật tạ ơn rồi cởi mây trở về.

Nam Cực tiên ông lại có một vị Bạch hạc đồng tử, ngày ấy rảnh rỗi ngoài dạo chơi tiêu khiển, xảy thấy một đám mây có hơi yêu khí, liền cỡi mây can lại kêu rằng : « Nghiệt súc bay đi đâu ? » Bạch thị nghe tiếng hạc đồng kêu thì hồn bất phụ thể, té xuống núi mà chết, hạc đồng bay theo vừa muốn mổ, không dè có vị Bạch tã tiên đồng can lại mà rằng : « Sư huynh chớ khá hại người, nghiệt súc này đang có nạn tại đây, tôi vưng lời phạt tổ tới đây mà chớ, bởi sư huynh không biết mà làm hại va, vậy sư huynh phải y theo lời mà tha cho nó. » Hạc đồng tử biệt trở về Nam Cực cung, tiên đồng bước tới gần thấy Bạch thị đã chết, bèn niệm chú hồi sanh, nhắm mắt Bạch thị mà thổi một chút hơi tiên, Bạch thị tỉnh lại thấy tiên đồng liền quí xuống tạ ơn cứu mạng. Tiên đồng cứu Bạch thị sống rồi, liền bay về Nam hải, Bạch thị

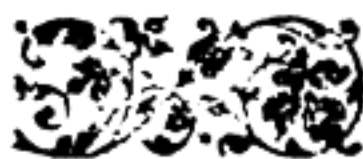
cũng lượm cô tiên rồi cởi mây về nhà tức thì, vào phòng kêu Tiều thanh biểu đem cô tiên đi sắc cho lang quân uống. Tiều thanh tiếp lấy rồi hỏi làm sao mà lấy được. Bạch thị than dài mà thuật hết trước sau, rồi hỏi Tiều thanh đi sắc cho tử tế, Tiều thanh ngẫm nghĩ chẳng nói, đứng lại một bên, Bạch thị cả giận mắng rằng : « Đồ khốn, ta liền mình muốn chết mới xin được cô này, biểu người đi sắc cứu người, sao chậm chạp như vậy ? » Tiều thanh nói : « Nương nương chưa rõ, chẳng phải tôi không muốn sắc, ngặt vì lúc trước nương nương xuất lộ nguyên hình, làm cho quan nhơn thấy sợ mà chết, nay đem cô này cứu sống, e người lại nói ta là yêu quái thì chối sao được. Xin nương nương hãy dùng phép chi mà dối quan nhơn mới được. » Bạch thị nghe Tiều thanh nói thì lâm thinh, ngẫm nghĩ hồi lâu rồi bước vào mở rương, lấy một bức nhiễu trắng cầm tay, miệng niệm thần chú rồi thổi ra hơi trên bức nhiễu, tức thì bức nhiễu hóa ra con rắn trắng, bèn đem treo trên vách, rồi lấy gươm chém đứt ra hai ba đoạn bỏ nơi giếng cạn phía bên kia sân. Tiều thanh thấy vậy cả mừng, lúc thì lấy cô tiên bước ra khỏi phòng đi sắc, giây phút sắc xong rồi đem vào. Bạch thị đỡ Hồn Văn dậy, rồi cạy miệng ra cho Tiều thanh đồ thuốc vào, hồi lâu Hồn Văn lần lần cựa quậy tỉnh lại, khi ấy tỉnh hồn rồi la rằng : « Chà ! Ngũ ngon dữ a ! » Hồn Văn mở mắt thấy Bạch thị ngồi nơi giường, Tiều thanh đứng một bên thì mắng rằng : « Bọn người là xà tinh lóe dầy khuấy hại ta, nay ta thấy người mà thất kinh, may nhờ phước đức ông bà mớiặng hoàn hồn. Bọn người phải mau đi xa. Nếu chẳng nghe lời đừng trách gươm ta vô nghĩa. » Bạch thị bị mắng nước mắt đầm đề. Tiều thanh bước lại thưa rằng : « Quan nhơn ơi ! Bạc tình chi lắm vậy ! Khi quan nhơn đi coi dưa ghe, thì ở nhà tiểu thơ đã tỉnh rọu rồi, nên vào phòng tôi mà thăm bệnh. Chẳng dè nghe tiếng kêu la hoảng hốt, vội vã bước ra thì thấy quan nhơn chết nằm lẫn dưới đất. Lại thấy một con rắn lóe chồm vờn muốn nuốt quan nhơn nên liền tạc cả kinh rút gươm chém con yêu xà đó làm mấy đoạn,

đem bỏ tại giếng cạn phía bên kia sân. Bởi thấy quan nhơn vì sợ quá mà bỏ mình, nên mới lên thầy là bà Lê Sơn lão mẫu, cầu cổ hồi sanh đem về cứu quan nhơn sống lại được, nay quan nhơn nở lòng nào phụ nghĩa, mắng tiểu thơ là yêu quái cho đánh. Như không tin, hãy ra sân mà coi cho rõ già chơn. » Hớn Văn nghe nói nhăm lý, liền bước ra khỏi phòng đi thẳng tới sân nơi giếng cạn mà coi rõ, quả thấy một con rắn đứt làm mấy đoạn, máu chảy ra đỏ tươi lai láng cùng đất bèn trở vào phòng bèn Bạch thị, cười mơn mà rằng : « Xin Hiền thê chớ giận, vì ta chẳng biết nên lỗi lời mà trách quấy, cảm ơn hiền thê đã chịu khó nhọc mà cứu ta sống lại. » Bạch thị mỉm cười mà rằng : « Nếu vậy phu quân có lỗi chi đâu ? » Bèn hiệu Tiểu thanh đem con rắn ấy ra ngoài chỗ đất trống đốt đi rồi hãy chôn. Từ ấy hai vợ chồng thương yêu nhau như cũ, Tiểu thanh thấy vậy mừng thầm.

Nói về quan phủ Tô châu họ Trần tên Luân, tự là Tuấn Khanh, vốn chơn khoa mục xuất thân, làm quan rất thanh liêm, lòng dạ ngay thẳng công bình. Bà phu nhơn có chữa gần ngày mà không dễặng. Quan phủ sai rước đủ thầy thuốc các nơi mà không thầy nào cứu khỏi, lấy làm lo sợ buồn rầu quá sức. Ngày ấy tinh thần mệt mỏi, nằm xuống thim thóp, chợt thấy một người mặc áo trắng tay cầm trần vĩ, bước tới kêu rằng : « Trần tri phủ, ta là Quan Âm Bồ tát đây, nghĩ vì người làm quan thương dân rất mực ; nay vợ người là Ngô thị chuyển bụng mà chẳng dễặng nên ta đến đây chỉ bảo cho nhà người mau sai người tới làng Phú gia, nơi tiệm thuốc Bảo an đường mà rước thầy hay là Hứa Hớn Văn đến trị bệnh này mới xong. Người hãy nhớ lời ta cho rõ. » Nói rồi cầm trần vĩ phất một cái, đi mất. Tri phủ giật mình tỉnh dậy ngồi nghĩ thầm rằng : « Ta ngủ trong giây phút chiêm bao thấy đức Bồ tát mách bảo ta phải rước thầy hay là Hứa Hớn Văn mới trịặng bệnh này. Ta phải nghe lời cho người đi rước về coi thử nào. » Nghĩ rồi, sai hai tên trưởng ban đem thiệp đi rước. Trưởng ban vâng lệnh đi liền.

Nguyên chẳng phải Quan Âm Bồ tát đến mách bảo quan phủ, mà chính là Bạch Thị đó. Bạch Thị hơn biết rõ bà phu hơn để không dặng, nên dối làm Bồ tát tới mách bảo quan phủ, rồi biếu đi rước chông mình.

Nói về trưởng ban đem thiệp tới tiệm nói rõ công chuyện Đào Nhơn bèn lấy thiệp vào với Hớn Văn. Hớn Văn nghe rõ cả kinh nói với Bạch Thị rằng : « Nầy hiền thê, nay quan phủ sai người đem thiệp đến rước ta đi trị để cho bà phu hơn ; mà ta chỉ biết tánh thuốc, không biết mạch lý. Huống chi bà phu hơn chẳng phải người thường, nếu lầm lỡ đều chi, thì tánh mạng không còn. Biết liệu làm sao bây giờ ! » Bạch Thị cười nói rằng : « Phu quân chớ lo sợ. Thiếp đã biết bà phu hơn để song thai nên dễ khó, nay thiếp có chế hai huồn thuốc đây, phu quân đem theo, hề cho uống thì dễ liền. Việc rồi chắc dặng người ta ơn trọng thê mà đưa về. » Hớn Văn cả mừng, tiếp lấy hai huồn thuốc bỏ vào túi áo, rồi theo trưởng ban tới phủ đường. Quan phủ bước ra, rước vào nhà thính trà nước xong xuôi. Hớn Văn nói rằng : « Chẳng hay lão gia kêu tiểu hơn coi bịnh cho ai ? » Quan phủ nói : « Nay phu hơn ta chuyển bụng đã ba ngày mà chưa dễ dặng, nên ta nghe tiếng thầy hay khiến người đi rước, thầy ráng chữa giúp ta sẽ hậu tạ. » Hớn Văn xin vào phòng rồi giã ý coi mạch phía tả, phía hữu xong rồi, cùng quan phủ ra nhà thính ngồi. Hớn Văn nói : « Kính mừng lão gia. Bởi bà phu hơn trong bụng có chứa hai vị công tử nên dễ khó. Nay tôi đem theo hai huồn thuốc, hòa với nước nóng mà cho uống, tức thì dễ dặng. » Nói rồi lấy thuốc trao cho quan phủ. Quan phủ tiếp lấy cả mừng, khiến a buồm lấy nước nóng cho bà phu hơn uống thuốc ấy.



Hồi thứ sáu

*Bởi ghen tài, bọn y sanh lập kế,
Vị ân tình, quan thái thú giảm hình.*

Nói về quan phủ cùng Hớn Văn đang ngồi chuyện vãn bỗng thấy thê nữ xăn xái ra bẩm rằng : « Kinh mừng lão gia, phu nhơn uống thuốc một lát rồi đau bụng kể ra hai vị công tử. » Quan phủ mừng hết sức, vòng tay nói với Hớn Văn rằng : « May nhờ huân thuốc thần hiệu của thầy thiệt là quốc thử chẳng ai bì kịp. » Hớn Văn đắc ý giả bộ khiêm nhượng rằng : « Ấy là lão gia có phước, chứ tôi có công chi. » Quan phủ khiến dọn tiệc ăn cần thiết đãi. Tiệc rồi quan phủ bèn lấy ra bốn cây hàng, một ngàn lượng bạc tạ ơn Hớn Văn. Hớn Văn giả ý chối từ, rồi cúi đầu tạ ơn. Quan phủ bèn khiến gia nhơn bưng mấy cây hàng và bạc, mời Hớn Văn lên kiệu đưa về thiệt là vinh hiển vô cùng. Đến nhà vợ chồng vui mừng quá đỗi.

Thuở ấy mấy thầy thuốc trong thành hay động, thấy đều nổi giận, bèn rủ nhau đến miếu Tam hoàng động bày mưu hại Hớn Văn.

Trong bọn có một tên nói rằng : « Này liệt vị lão huynh ôi ! Cái thằng Hớn Văn thiệt là khốn nạn, nó đã bị đầy đến đây mà lại còn dám cả gan nói phách tại phủ đường rằng mình hay, giỏi. Như vậy nó làm nhục hết danh tiếng bọn ta sao ? Chi bằng ta xúm nhau lại làm tờ lên thượng ty mà thưa nó rằng : Nó dối lời gạt chúng ăn tiền, làm như vậy nó đã có tội sẵn, lại thêm tội nữa mới làm cho ta đã giận, liệt vị tính thế nào ? » Trong bọn ấy có một người lớn tuổi hơn hết là Lưu Phong đáp rằng : « Chẳng nên như vậy đâu, vả lại Hớn Văn bây giờ đang được quan phủ trọng đãi. Nếu làm tờ kêu thượng ty, ắt quan phủ bảo chữa cho nó, thì quan họ lại vì quan

chẳng đáng. Chi bằng để, ngày mai lễ tồ, bọn ta cắt phiên cho nó biểu phải chưng bày cỗ ngoạn ra, để khánh hạ Tô sư. Nhắm nó làm chi có bửu vật mà bày. Nhược bằng nó chẳng có đồ chưng ra, tức thì ta xúm lại mắng nhiếc một hồi, rồi lấy lễ công đuổi nó ra khỏi thành, chẳng cho nó ở đây lập liệm nữa. Liệt vị tình coi đáng chẳng ? » Cả bọn đều nói : « Kể của Lưu huynh rất hay. » Nói rồi đồng dắt nhau thẳng tới liệm. Hớn Văn xem thấy ra rước vào, trà nước xong xuôi, rồi hỏi rằng : « Chẳng hay liệt vị tới liệm tới có chuyện chi dạy bảo ? » Lưu Phong đáp rằng : « Như mai đây là ngày thánh diên của Tô sư. Bọn tôi đây mỗi năm cắt phiên mà bày đồ bửu vật cùng rượu thịt mà lễ lễ, ngày mai thì tới phiên Hứa huynh nên bọn tôi đến cho hay đó. »

Hớn Văn lật đật đáp rằng : « Xin lão huynh nghĩ lại coi, tôi là người ở ngụ, biết đâu mà tìm đồ bửu ngoạn dâng chưng bày, xin liệt vị thể giúp cho tôi mà lãnh việc ấy, tôi cảm ơn chẳng cùng. » Chúng giãn nói rằng : « Hứa huynh nói sao vậy ! Năm nay tới phiên Hứa huynh, phiên ai người ấy chịu, ai mà thể choặng. » Nói rồi kéo ra về. Hớn Văn cười gượng đưa ra khỏi cửa rồi bước vào phòng than vắn thở dài. Bạch thị thấy vậy hỏi rằng : « Chẳng hay phu quân có việc chi vậy ? » Hớn Văn thuật hết chuyện vừa rồi cho nghe. Bạch thị cười mà rằng : « Việc ấy có chi mà phu quân phải lo, cha thiếp làm Tổng chế há chẳng có đồ cỗ ngoạn trên châu sao ! Như mai họ có tới thì phu quân chịu đi. » Hớn Văn mừng lắm, cơm nước xong rồi đi ngủ. Bạch thị kêu Tiểu Thanh mà dặn rằng : « Mai này quan nhưn phải chưng dọn đồ cỗ ngoạn khánh hạ tô sư ; thuở trước ta qua kinh kỳ mà ngoạn kiển nghe nói kho phủ Lương vương có đồ châu báu rất nhiều, vậy đêm nay người đi qua đó lựa vài món qui lạ trộm về đây, dâng mai quan nhưn tiện bề chưng dọn. » Tiểu Thanh lãnh mạng, cỡi mây đến kinh sư,

lén vào kho Lương vương trộm bốn món là : một cây thọ bằng hồ phách một cục ngọc hình con nít, một con kỳ lân bằng trầm hương, một cặp se sẻ bằng mã não ; rồi đem về cho Bạch thị. Bạch thị xem thấy mừng phần vui về đem cất vào rương rồi đi ngủ. Sáng ra, Hớn Văn hỏi Bạch thị rằng : « Chẳng hay hiền thê nói đồ cổ ngoạn đâu ? » Bạch thị liền lấy chìa khóa mở rương, bưng bốn món bữu vật ra, Hớn Văn xem thấy khen ngợi chẳng cùng, nói rằng : « Ta không dè trong rương hiền thê mà lại có bữu vật này. » Bèn khiến Đào Nhon sửa sửa lễ vật rồi khiến người khiêng trước qua miếu rồi cùng Đào Nhon bưng bốn món bữu vật tới sau. Tới nơi, mấy thầy thuốc hỏi rằng : « Chẳng hay Hứa huynh có đồ cổ ngoạn đem bày trưng lễ lễ chăng ? » Hớn Văn cười đáp rằng : « Thừa có. » Bèn lấy bốn món đồ báu ra để trên bàn. Đào Nhon dọn dẹp lễ, rượu. Mấy thầy thuốc thấy vậy lắc đầu nói với nhau rằng : « Chẳng dè thằng khốn nạn này mà có đồ bữu vật như vậy. » Khi ấy mọi người đều mặc cỡ lần lần kéo nhau về hết. Hớn Văn thấy vậy cười thầm, già ý chẳng biết cứ việc đốt vàng bạc. Xong rồi sai Đào Nhon dọn dẹp đồ đạc lại về nhà thuật chuyện lại cho Bạch thị nghe. Hai người đồng vui cười.

Nói về ở kinh thành, Lương vương phát đau con mắt, muốn lấy ngọc hải đồng ra mà rà, bèn khiến vương phi vào kho mà lấy. Vương phi kiếm khắp nơi mà chẳng thấy đâu, tức thì tra xét lại coi thì thấy mất mấy món là : san hô thọ, trầm hương kỳ lân, mã não khổng tước, cùng ngọc hải đồng, cộng là bốn vật quý. Vương phi cả kinh báo với Lương vương, Lương vương giận lắm nói rằng : « Ái dám vào kho ta mà trộm đồ báu ấy. » Tức thì phát văn thơ đi các lĩnh, các phủ mà tra xét, đặng bắt kẻ trộm tào lộn ấy. Gia nhon lãnh văn thơ đi cùng các lĩnh, trong bọn có mấy đứa qua Giang nam và đi và tra xét.

Nói về Hồn Văn từ ngày được đồ báu lạ của Bạch thị đem về chưng trong miếu lại làm cho mấy thầy thuốc đều kiên thì trong lòng vui đẹp nên càng thêm ái ái cùng Bạch thị. Đêm kia Bạch thị nói với chồng rằng : « Thiếp nhờ phu quân thương mến nay thiếp đã có thai. » Hồn Văn mừng nói : « Ta cần sanh đặng con trai để nối dòng họ Hồn thì thật có phước. » Đến ngày sanh nhật của Hồn Văn, trong nhà bày diên tiệc mà ăn mừng. Khi ấy cũng có Ngô viên ngoại qua hạ. Hồn Văn cũng viên ngoại lại ăn uống, rồi đem bốn món bửu vật bày để trên nhà thính lại mở hết cửa ra ngồi uống rượu cùng viên ngoại. Khi ấy kẻ qua người lại ai thấy cũng khen rồi truyền nhau mà khen dấy. Chẳng dè bữa ấy gia nhơn của Lương vương sai đến Tô châu, đương đứng ở ngã tư tuần dò, nghe nói nhà họ Hồn tại làng Phù gia có chưng đồ bửu vật rất tốt, bèn kêu một người hỏi rõ rồi nói rằng : « Để bọn ta qua dò xem thử coi có phải đồ mất ở trong kho của Thiên tử chăng ? » Nói rồi kéo nhau tới coi quả thiệt bèn ào vô mà bắt. Viên ngoại cả kinh nhảy ra ngoài chạy về nhà. Gia nhơn bèn bắt Hồn Văn trói lại, lấy bửu vật bung ra rồi mắng rằng : « Đồ súc sanh, sao người dám trộm đồ của Thiên tử làm cho bọn ta đi cùng các chỗ. Như vậy chắc mạng người chẳng còn ? » Hồn Văn hồn bất phụ thể không nói chi được. Gia nhơn bắt đem tới phủ Tô châu, vào phủ đánh trống lịnh. Quan phủ thăng đường, gia nhơn vào quì bẩm rằng : « Bọn tôi là gia nhơn trong phủ Lương Thiên tử, tháng trước có mất bốn món đồ bửu vật. Bọn tôi vâng mạng đi các xứ kiếm bắt. Nay bắt được đưa trộm tại làng Phù gia nên xin lão gia chiếu luật mà trị tội nó. » Bẩm rồi đứng tờ văn thơ lên. Trần tri phủ coi rồi cả giận, bảo đem đưa trộm ngọc ấy vào. Gia nhơn đem Hồn Văn vào quì xuống. Tri phủ xem rõ thiệt là thầy thuốc Hồn Văn thì nghi sợ, nghĩ thêm rằng : « Va là người đoàn chánh có đầu làm vậy. Chắc có duyên cớ gì đây, để ta hỏi cho minh bạch. »

Nghĩ rồi già họ nạt rằng : « Tên kia họ chi nhà cửa ở đâu ? trộm của báu này ở đâu ? Đồng lõa với ai ? Khả phân cho thiệt thì khỏi chịu hình. » Hớn Văn bầm rằng : « Tôi họ Hứa tên Tiên, tự là Hớn Văn, nhà ở làng Phú gia, có vợ là Bạch thị, a huân là Tiêu thanh. Tôi làm nghề thuốc chẳng dám tham lam của ai chút nào. Như ngày lễ Tổ sư, các năm trước mỗi thấy thuốc cất phiên chưng đồ bữu vật một lần. Năm nay tới phiên tôi, ngặt vì không có của báu mà chưng, may nhờ vợ tôi lấy bốn món quý vật của nhạc gia tôi để lại, biếu đem ra mà chưng bày. Sau có việc nhà, nên tôi đem ra chưng trước nhà thính, chẳng dè thấy gia nhưn áp vào bắt tôi, kéo ra trói lại mà nói rằng tôi trộm của này nơi phủ Lương thiên tuế. Việc ấy tôi thiệt chẳng có, cúi xin lão gia rộng tình nghiêm xét. »

Trần tri phủ hỏi rằng : « Vợ người cưới tại đâu ? » Hớn Văn thưa : « Vợ tôi là người xứ Triết giang, phủ Hàng châu huyện Tiền đường kết thân cùng tôi tại Hàng châu, sau tôi mắc tội đến đây thì cũng tìm theo lời xứ này, mai mối thành vợ chồng. » Trần tri phủ ngâm nghĩ rằng : « Nếu vậy Bạch thị thiệt đáng nghi, ta mỗi đêm xem thiên văn thấy có một đám yêu khí chiếu xuống phương này, chắc là của đứa con gái này, nhưng vậy cũng chưa dám chắc. » Bèn kêu gia nhưn dặn rằng : « Bọn người đem bốn món báu này về trước bầm lại cho thiên tuế rõ rằng án này còn khúc mắc, để ta còn bắt vợ nó là Bạch thị cho dựng rồi mới thẩm xét cho rõ mà định tội. » Nói rồi lấy 20 lạng bạc cho chúng làm lộ phí. Gia nhưn cúi tạ ơn, rồi lấy của bán đem về kinh thành. Trần tri phủ bèn khiến quan giám Hớn Văn lại, tức thì sai tám tên quân tráng đi bắt Bạch thị.

Ấy là :

*Thời vận xui nên nhân én rẽ,
Làm cho đôi ngả phải lìa nhau.*

Hồi thứ bảy

*Trấn-giang thành, Bạch thị tìm chồng,
Bảo an đường, Hôn Văn nhìn vợ.*

Nhắc lại Tiểu Thanh đứng sau bình phong, thấy Hôn Văn bị bắt liền báo cho Bạch thị biết. Bạch thị cả kinh đánh tay coi la rằng : « Nay phu quân mắc nạn cũng tại bọn ta, chắc sao cũng nói thiệt bừa vật ấy của ta thì quan phủ sai quân bắt ta, vậy người coi thế nào ? » Tiểu Thanh cười mảy đi hồi lâu, về thuật rằng : « Có người đến bắt, mau tìm kẻ lánh mình. » Bạch thị nói : « Người khá thâu đồ tể nhuộm vàng bạc. » Xong xuôi hai người dùng phép ẩn mình bước ra lánh khỏi. Quân tráng vừa đến nơi lục tìm chẳng thấy ai hết, trong tiệm có một mình Đào Nhon bắt về nạp quan phủ, quí trước công đường. Quan phủ hỏi rằng : « Người có biết Bạch thị với Tiểu Thanh trốn đâu, nói thiệt ? » Đào Nhon thưa rằng : « Tôi ở trong tiệm lo xem sóc trong tiệm, chẳng hề việc trong trong nhà. Hai nàng trốn đi đâu, tôi đều chẳng hay. » Quan phủ biết Đào Nhon khai thiệt, tha cho về.

Hôm sau quan Phủ nghĩ tình cứu phu như ngày trước, truyền dẫn Hôn Văn ra mà rằng : « Người bị yêu quái làm hại nên mắc tội này, lẽ thì tội đáng trảm, song ta nghĩ tình có công cứu binh và bị yêu làm hại nên đày qua Trấn Giang. » Hôn Văn tạ ơn. Quan phủ liền viết tờ phúc bẩm cho Lương vương nói Hôn Văn bị yêu quái làm hại nên mới khỏi tội nặng. Hôm sau quan phủ sai hai tên nha dịch giải Hôn Văn đi. Vừa ra khỏi phủ thì đã thấy Ngõ viên ngoại đứng chờ. Viên ngoại xem thấy bước tới dắt Hôn Văn cùng giải dịch về nhà rồi nói : « Thiệt lão phu hại cháu đó, vì chẳng biết nó là yêu nên khuyên cháu lấy làm vợ. » Hôn Văn nói : « Ân nhân nói sao vậy, ấy là số vận cháu xin ân nhân chớ ngại. Bây giờ cháu bị đày qua Trấn Giang. » Viên ngoại cười mà rằng : « Cháu chờ

lo, xừ đó ta có đứa cháu là Từ Càng, tuổi nhỏ nhà giàu, việc nhà môn quen lắm, nay ta viết cho cháu một phong thư tới đó trao cho nó, sẽ được biệt đãi. » Nói rồi viết một phong thư trao cho Hớn Văn lại lấy 10 lạng bạc cho làm lộ phí, 4 lạng riêng cho hai người giải dịch. Hớn Văn tạ từ Viên ngoại theo giải dịch nhăm Trấn Giang thẳng tới. Đến nơi, giải dịch vào trình văn thư. Quan phủ xem rồi phê cho giải dịch về Tô Châu rồi bảo đem Hớn Văn qua đề lao Phụng dung. Hớn Văn ra mắt quan đề lao rồi đứng lễ chút đỉnh. Quan ấy cả đẹp lòng, ngày kia Hớn Văn hỏi rằng : « Chẳng hay ở đây có ông Viên ngoại họ Từ chăng ? » Quan ấy nói : « Có. Họ Từ ở tại đường Liễu điệp, nhà lớn sơn đồ là nhà va đó. » Hớn Văn nghe lời lấy thư bước ra đi hỏi thăm tới nhà Viên ngoại gõ cửa hỏi rằng : « Có phải đây là nhà Từ viên ngoại không ? » Liền thấy một ông già ra mở cửa nói rằng : « Phải. » Hớn Văn liền lấy bức thư đưa cho mà nói rằng : « Đây là thư của Ngô viên ngoại ở Tô Châu, gửi tôi trao gửi cho Viên ngoại đây. » Ông già liền cầm thư vào đưa cho viên ngoại rồi thuật chuyện lại, người đem thư còn chờ ngoài cửa. Viên ngoại xem thư rồi, lật đật bước ra rước Hớn Văn vào, mời ngồi trà nước xong rồi Viên ngoại nói : « Tôi đã rỏ ý thư của biểu thân rồi xin chớ lo ngại. » Hớn Văn đứng dậy vâng tay cảm tạ. Viên ngoại viết một tờ báo lãnh đi với Hớn Văn tới đề lao Phụng dung. Tới nơi ra mắt quan đề lao ngỏ ý rồi đưa tờ báo lãnh và hai chục lạng bạc lên, quan ấy hoan hỉ ưng chịu. Hai người từ biệt ra về. Viên ngoại khiến người đem đồ trang lý của Hớn Văn về, sai dọn dẹp một chỗ thư phòng cho Hớn Văn ở, hết lòng trọng đãi. Hớn Văn cảm tạ, từ ấy ở an nơi nhà Viên ngoại.

Nói về Bạch thị cùng Tiểu thanh lánh mình ra khỏi thấy sai nhơn đi rồi, thì dùng phép ẩn thân trở về. Bạch thị buồn bực, kêu Tiểu thanh mà rằng : « Chỉ bằng ta giữ dọn làm trai, đem hết vàng bỏ vào hộp, đem qua Hàng châu gửi nơi

nhà anh rể quan hơn, rồi sau sẽ qua Trữn giang bày phép chi cũng quan hơn phối hiệp có phải chăng ? » Bạch thị y lời bèn gom góp vàng bạc bỏ vào hộp đem theo mình, biến ra con trai, cỡi mây nhăm Hàng giang bay tới. Đến nơi hỏi thăm trúng nhà họ Lý. Tiểu thanh gõ cửa, Lý công Phủ bước ra hỏi rằng : « Chẳng hay hai vị hỏi việc chi ? » Bạch thị nói : « Tôi là người ở Tô châu họ Vương tên Thiên là bạn thân của Hồn Văn. Nay Hứa huynh có gởi tôi phong thơ này với một hộp cây đây, biểu trao giùm cho hơn huynh. » Nói rồi cầm hộp và thơ đưa cho. Công Phủ cầm lấy mời vào trà nước. Bạch thị cáo từ. Công Phủ đưa ra một quảng, rồi trở về lấy thơ cùng hộp trao cho Hứa thị. Vợ chồng mở hộp thấy đầy vàng bạc thì mừng quá đôi.

Nói về hai nàng từ biệt Lý công Phủ, cỡi mây tới Trữn giang, thăm biết Hồn Văn ở tại nhà Từ viên ngoại, bèn mượn một căn cách nhà Từ viên ngoại chẳng xa, khai một tiệm thuốc kén là : « Bảo an Đường. »

(Xem tiếp tập 3)



*In, xuất bản và phát hành
tại nhà in*

TÍN DỨC THU' XÃ

25 đường Sabourain — Saigon

Điện thoại : 20.678

BẠCH XÀ THANH XÀ



Nói về Hôn Văn ở tại nhà Viên ngoại chẳng dè phát bệnh rất là trầm trọng. Viên ngoại rước thầy cho uống cũng không hiệu nghiệm gì, thì lo sợ chẳng an, kể có một ông già tới mách rằng : « Gần đây có hai người con gái lập một tiệm thuốc. Huồn thuốc rất hay mà bán có năm chỉ bạc, sao chẳng tới đó mà mua ? » Viên ngoại cả mừng liền ông già cầm tiền đi mua giùm. Bạch thị biết trước thấy ông già tới bèn lấy bạc rồi gói cho một huồn thuốc. Ông già cầm về trao cho Viên ngoại. Viên ngoại khiến gia như nấu nước rồi đem cho Hôn Văn uống, rồi lấy mền đắp lại. Giây phút Hôn Văn mở mắt ra như tỉnh, nói rằng : « Tôi đã mạnh khỏe rồi coi mười phần nhẹ đến chín. Thuốc hay lắm uống vô liền thấy hiệu. » Viên ngoại nói : « Đó là huồn thuốc ở Bào An đường, tiệm thuốc của hai người con gái mới mở tại ngã tư đường thật là thần hiệu. » Hôn Văn nghe liền nói : « Bào An đường, là đồng hiệu tiệm tôi tại Tô châu, mà lại có hai con gái chắc là hai con yêu kiếm tôi mà tới đây, để tôi tới đó coi thử. » Nói rồi đi tới tiệm thuốc, Viên ngoại cũng đi theo. Tới nơi Hôn Văn coi quả là hai yêu, liền mắng rằng : « Ta chẳng cần chi sao ngươi hại ta hoài, đã hai lần rồi nay lại đem tới đây có lẽ muốn hại ta chết hay sao ? » Bạch thị khóc ròng thưa rằng : « Hễ phu quân thấy thiếp thì mắng hoài là yêu quái, có thiếp với phu quân là vợ chồng lẽ nào hại nhau ! Xưa cha thiếp làm quan lại không có cháu bé hay sao ? Quan phủ huyện chẳng rõ, bới thấy của bán động lòng

nên làm lều mà cửi giũt, cửi tra khảo phu quân cho khai ra. Con thiếp là phận gái, nếu ra đối án thì hổ thẹn nên phải lánh mặt làm cho phu quân chịu tội. Xin pho quân nghiêm xét. » Viên ngoại đứng bên nói rằng : « Hứa huynh, tôn lâu nói nhầm lý đó. » Bạch thị lại nói rằng : « Thiếp cùng Tiểu thanh ngàn dặm đến đây chẳng qua là vì tình vợ chồng. Thiếp hoài thai đã được ba tháng, sợ ở Tô châu không người chiếu cố, nên phải tới đây tìm kiếm. Vì chẳng biết phu quân ở đó nên phải mở tiệm kiếm tiền mà độ nhật. Nếu phu quân chẳng tưởng vợ chồng, xin tưởng tình cốt nhục trong bụng thiếp đây ? » Nói rồi khóc ròng.

Hôn Văn nghe lời Bạch Thị nói động lòng, lại thêm Viên ngoại đứng bên khuyên giải, liền đỡ Bạch Thị mà rằng : « Ấy là ngu phu quấy mà trách lầm, xin hiền thê chớ chấp. » Bạch Thị nói lại rằng : « Phu quân hồi tâm lại, có lỗi chi đâu nữa. » Hôn Văn cả mừng, dắt tay Viên ngoại vô tiệm, hối làm cơm thiết đãi. Chũng dè Viên ngoại thấy Bạch Thị lịch sự vô song, thì trong lòng mê muội ngồi không yên chỗ. Tiệc rồi từ tạ ra về. Từ ấy hai vợ chồng Hôn Văn thương yêu nhau như cũ.

Hồi thứ tám

Vì tình chồng, phu nhưn bày kế.

Nhờ bức thơ, Từ Cánh đòi tình.

Nói về Từ viên ngoại trộm xem Bạch Thị mười phần đẹp dễ, động lòng yêu mến. Cách vài ngày mang bệnh, mình nóng như đốt, uống thuốc chi cũng không khỏi. Nội nhà đều sợ hoảng. Duy có tên gia nhưn là Lai Hưng theo Viên ngoại tới tiệm thuốc nên biết căn bệnh, đứng dưới thềm than rằng : « Viên ngoại mang bệnh này là tự mình hại mình. » Xảy bà Viên ngoại nghe thấy hỏi rằng : « Mi nói cái chi vậy, hãy tỏ thiệt cho ta nghe. » Lai Hưng bị viên quân hỏi, bên nói rằng : « Như hôm nọ Viên

ngoại thấy vợ Hứa quan nhơn là Bạch Thị thật là trâm ngư lạc nhạn, rồi về nhà tương tư nên mang bệnh này. » Viên quân nghe rõ cười thầm, bước vô phòng kêu Viên ngoại mà hỏi rằng : « Chẳng hay trong mình phu quân nay ra thế nào ? Nay bệnh phu quân như vậy, chắc có cơ chi. Thiếp chẳng phải là gái ghen tương đâu mà ngại, xin chớ khá giấu lời. » Viên ngoại nghe vợ nói rõ căn nguyên tương thầm khó đối, bèn kêu rằng : « Hiền thê, ta vì thấy Bạch Thị hương nhan tươi tốt, vì tư tương hoài nên sanh bệnh này. Xin hiền thê có mưu chi làm cho ta cũng năng tương hội. Nếu chẳng dặng tánh mạng ta khó giữ. » Vợ cười nói rằng : « Phu quân què quá, sá chi con Bạch Thị nhụy rữa hoa tàn mà vì nó mà mang bệnh. Thôi phu quân đã có lòng thê để thiếp kiếm kế mà cứu chữa mới dặng. » Viên ngoại nói có kế chi hãy cho ta nghe. Vợ suy nghĩ một hồi rồi nói : « Nay ngoài sân mầu đơn đua nữ. Thiếp giả ý mời Bạch Thị tới thưởng hoa. Nếu va đến thì bày tiệc tại thư phòng, còn phu quân núp tại giường chừng tiệc rồi thiếp cùng va vào phòng thay áo. Khi ấy thiếp thừa cơ bỏ ra, làm việc chi đó mặc ý phu quân liệu dùng. Lúc đó giả tí như cá vào nôm, lo chi chẳng thuận tình. Nhưng phải chờ phu quân bình phục mới nên. » Viên ngoại nghe nói, vùng dậy mà rằng : « Quả thiệt kế đó rất giỏi. Bệnh ta giảm hết chín phần rồi. » Hai vợ chồng ngó nhau cười. Qua chín ngày, Viên ngoại hết đau liền sai Lai Hưng đem thiếp đi mời Bạch Thị ngày mai tới dự tiệc. Lai Hưng vâng mạng, tới Bão An đường thưa rằng : « Hứa quan nhơn, nay bà tôi thấy nơi thư phòng mầu đơn đua nữ, vừa may Viên ngoại đi khỏi nên sai tôi đem thiếp mời bà đến thưởng hoa, xin quan nhơn nập ý. » Hớn Văn cầm thiếp, bước vào đưa cho Bạch Thị mà rằng : « Từ gia Viên quân sai người mời hiền thê, ngày mai qua thưởng hoa, hiền thê có chịu chẳng ? Bạch Thị đã rõ nên vâng chịu, vô chỗ vắng viết bức thư giấu trong mình rồi bảo Hớn Văn, ra bảo Lai Hưng về thưa lại ngày mai xin tới phủ. »

Lai Hưng vỗ thừa rỗ, Viên ngoại cả mừng đêm ấy thao thức trông cho mau sáng. Rạng ngày Viên ngoại thức dậy xem thấy bày dọn xong xuôi. Lai Hưng vỗ thừa rằng : « Hứa thị viện quân đi kiện tới cửa rồi. » Viên ngoại xem thấy Bạch Thị lịch sự như thỏ bông thơm thì nghĩ thầm rằng : « Hèn chi phu quân ta mới tưởng cũng phải. » Hai người vô nhà thính, Bạch Thị nói rằng : « Chiếu phu tôi nhờ ơn Viên ngoại cứu vớt chưa từng báo đáp, nay bà lại cho mời, xin kính lãnh thành tình. » Viện quân nói : « Thiểm nói vậy, tôi chẳng an lòng. Tôi nhơn vì Viên ngoại đi vắng nên bày tiệc mời thiểm qua thưởng huê mẫu đơn. » Bạch Thị xưng tạ chợt thấy Lai Hưng vỗ nói : « Từu diên đã rồi, xin bà vào tiệc. » Viện quân cùng Bạch Thị đến phòng quất thấy mẫu đơn tươi tốt. Hai người xem một hồi rồi đồng vào tiệc. Rượu được vài tuần, Bạch Thị cáo từ. Viện quân bèn kêu biếu đem nước trà. Kêu luôn mấy tiếng không ai đáp lại, bà già ý nói rằng : « Chẳng biết mấy con đòi đầu cẩu, xin thiểm ngồi chờ để tôi đi xem. » Nói rồi bước ra khỏi phòng. Lúc ấy Viên ngoại lật đật bước ra chạy lại quì dưới chơn Bạch Thị mà rằng : « Thiểm ơi, từ tôi thấy mặt, bỏ ăn bỏ ngủ, chút nữa thì hồn về chín suối. Nay đã tới đây, xin thương chút tình si, ưng cho tôi vui đẹp an ninh trong chốc lát, ơn ấy dầu thác chẳng quên. » Bạch Thị lấy quạt đỡ dậy mà rằng : « Chớng thiếp nhờ ơn cứu khỏi tù tội, ơn đó rất nặng, dầu bán mình này cũng chưa đủ đáp đền. Nay Viên ngoại có lòng thương tới, lẽ nào không tuân mạng, chỉ e bà bắt gặp, ắt sinh họa lớn. » Viên ngoại cả mừng đáp rằng : « Ơn thiểm ưng chịu, tôi rất mừng lòng, còn mưu này quả tự vợ tôi, xin thiếp chờ ngại. » Bạch Thị cười rằng : « Nếu vậy ông bà bày mưu gạt tôi tới đây sao ? Thôi việc đã vậy, Viên ngoại đi đóng cửa phòng rồi sẽ vô. » Nói rồi vô giường bỏ màng xuống, để lại phong thơ rồi dọn đi. Khi ấy Viên ngoại trở vào giường vén màn lên, chẳng thấy ai hết, thất kinh kêu lớn rằng : « Vậy chớ người nói, sao mà đi đầu mất ? » Rồi té ngửa ra trợn mắt nằm dưới đất chết giả. Phía ngoài bà cùng con đòi nghe có tiếng la liền vội vã chạy vô

xem thì thấy phòng đóng chặt, nên xúm nhau dỡ cửa vào, chẳng thấy Bạch Thị đâu, chỉ thấy Viên ngoại nằm chết dưới đất, thì thất kinh kêu (Tinh lại. Bà Viên ngoại xem các chỗ, thấy một bài thơ trên đầu giường liền trao cho Viên ngoại xem. Bài thơ ấy như vậy :

*Ngọc Nữ Điều Trì đy thiết ta,
Phàm Tiên hai ngả khác nhau xa,
Chỉ đồ đã cùng chàng Hứa vậy,
Lòng son thề giữ trước sau mà,
Khéo bầy bày chi đều gian kế,
Ghét thay toa rập cái mưu tà,
Nết cũ mau mau từ bỏ điết,
Mạng chàng may khỏi hóa ra ma.*

Viên ngoại xem thơ rồi cả kinh, từ đó thấu cái lòng tà, còn Bạch Thị dùng phép thoát thân, trở về thuật chuyện cho Tiều Thanh nghe. Tiều Thanh nghe nói tức cười.

Hồi thứ chín

*Chùa Kim sơn, Pháp Hải chỉ yêu,
Cầu Diệp mộc, vợ chồng tái hợp*

Kể tới tháng chạp, năm ngày tết, Hớn Văn được thư của Viên ngoại mời uống rượu, liền tới nhà Viên ngoại. Hai người ăn uống chuyện vãn một hồi, Viên ngoại bèn kêu rằng : « Hiền đệ, xứ này có một chùa tên là Kim sơn. Chùa đó có một vị trưởng lão hiện là Pháp Hải, hay biết việc hóa khử vị lại, vậy bọn ta rành rang hãy qua chơi coi thế nào. » Hớn Văn vâng chịu. Hai người lên đường tới nơi vào đại điện, lại bái Tam Bảo. Pháp Hải thuyên sư bước ra thì lễ mà rằng : « Lão tăng sớm mai này nhập định đã biết nhị vị đến chùa, xin bày tỏ họ tên. » Viên ngoại nói : «Đệ tử là Từ Cang, còn người này là Hứa Tiên, nay nghe lão sư đạo phép cao sâu, nên đến nghe lời dạy. » Pháp Hải hỏi

rằng : « Vậy chớ phu nhơn của Hứa cư sĩ có phải là Bạch Trán nương chăng ? » Hứa Văn cả kinh đáp rằng : « Phải, sao lão sư biết rõ, xin chỉ dạy cho. » Pháp Hải cười nói rằng : « Lão tăng biết việc quá khứ vị lai, Bạch Thị chính là con yêu ở động Thanh phong, kêu là Bạch Xà tinh. Còn Tiểu Thanh cũng là Thanh Xà tinh. Hai yêu đó mê hoặc cư sĩ mấy năm cũng bởi liên duyên đã định. Hai phen vì châu báu vàng bạc làm cho cư sĩ mắc tội. Còn như ngày Đuan dương, cư sĩ ép nó uống rượu hùng hoàng nên nó phải xuất hiện nguyên hình, làm cho cư sĩ chết giấc. Sau cư sĩ lại bị nó dùng phép đổi khối. Nay cư sĩ nếu còn về thì ắt phải hổ mình. » Hôn Văn nghe nói rởn ớn, quí xuống kêu rằng : « Lão sư ôi ! Xin lão sư thương linh cứu giúp tánh mạng tôi ! » Pháp Hải đỡ dậy mà rằng : « Cư sĩ đã tỉnh ngộ, lão tăng sẽ cứu giúp cho. Cư sĩ nên ở tạm chùa này, thì chúng chẳng dám tới kiếm, chừng 2 yêu đi rồi, cư sĩ xuống núi mà về. » Hôn Văn vưng mạng. Từ Viên ngoại thấy lão sư nói rõ mấy lời, nghĩ tới việc trước thì thêm sợ hãi, liền lật đật từ biệt lão sư cùng Hôn Văn mà về. Khi ấy Hôn Văn an táng ở lại chùa.

Nói về ngày ấy, Hôn Văn qua nhà Từ viên ngoại dự tiệc. Bạch thị chờ đến tối không thấy về lại thấy mất giựt tai kêu liên đánh tay kêu lớn rằng : « Thôi tai nạn ta đã đến rồi. » Tiểu Thanh nói : « Nương nương làm chi vậy ? » Bạch Thị tuông rơi nước mắt mà rằng : « Người không rõ, quan nhơn đi chơi chùa Kim sơn, chùa đó có Pháp Hải hòa thượng phép lực cao cường. Ta chắc sao người cũng nói căn nguyên bọn ta cho quan nhơn biết rồi cầm quan nhơn ở lại. Thôi từ đây nhơn nghĩa vợ chồng đành cách biệt. » Nói rồi khóc rống, Tiểu Thanh khuyên rằng : « Nương nương chớ khóc, năm trước tên đạo quẻ Mậu sơn khoe tài lợi hại còn bị treo trên không hưởng nay lại sợ lão trọc này sao ? » Bạch Thị nói : « Người chẳng rõ, Pháp Hải là phép Phật cao cường, ta địch sao lại. Vậy ta cùng người đến Kim sơn cầu xin người có chịu cho.

quan nhơn về chăng ! » Nói rồi đồng cỡi mây đến Kim sơn hạ xuống núi thấy có tên đạo nhữ, liền nói rằng : « Xin sư huynh vào thưa rằng : « Có gia quyến Hôn Văn đến kiếm Hôn Văn về. » Pháp Hải đã rõ liền đội mào ti lư, mặc áo cà sa tím, tay tả cầm thoaàn trượng, tay hữu cầm bình kim bát vu, bước ra cửa núi, chỉ Bạch Thị mà rằng : « Nghiệt súc chăng sợ chết, cữ gan tới đây ? Ta đây đạo phật từ bi, nghĩ người tu hành lâu năm nên chăng nỡ hại. Bọn người mê hoặc Hôn Văn đã nhiều, nay phải mau trở về, kéo uổng công tu hành ngàn năm, một mai hóa ra tro bụi, ăn năn sao kịp ? » Bạch Thị quì xuống thưa rằng : « Phật gia ời ! Tiểu súc đã cùng Hôn Văn kết nghĩa vợ chồng hơn mấy năm trời là họ. định tiền duyên. Xin Phật gia có lòng từ bi cho Hôn Văn về, tôi thâm cảm vô cùng. » Pháp Hải nạt rằng : « Ta chăng biết người cùng Hôn Văn họ định tiền duyên sao ? Nay người đã hoài thai, hãy về chờ ngày sanh đẻ. Nếu người còn ở đây khua môi đánh lưỡi, chớ trách ta không từ bi. » Tiểu Thanh thấy Pháp Hải chăng chĩa, dẫn lòng chăng đứng, nổi nóng mắng rằng : « Lão trọc là kẻ tu hành phải lấy từ bi làm trước có sao lại phản rẻ vợ chồng người ta. Thôi để ta phản thây muồn đoạn, mới đã giận cho. » Nói rồi mở ra bức lụa điều quăng lên trên không hóa ra con rồng lửa nhắm mặt Pháp Hải đốt tới. Pháp Hải cả cười, cầm bình bát vu giơ lên, tức thì con rồng lửa chui vào biển mất. Bạch Thị xem thấy nổi xung liền phun bảo châu sáng lòa, nhắm mặt Pháp Hải đánh tới. Pháp Hải cầm bình bát vu quăng lên trên không, thấy hào quang sáng hoặc, ngăn bửu châu lại, rồi nhắm ngay xuống đầu Bạch Thị sa xuống. Bạch Thị cả sợ, vội thâu bảo châu rồi cùng Tiểu Thanh cỡi mây chạy trốn. Pháp Hải thâu bình bát vu lại vào đại diện kêu chúng tăng dặn rằng : « Ngày nay tuy hai yêu chạy trốn, song ta chắc đêm nay sao nó cũng dùng nước làm ngập Kim sơn, thì thành Trấn giang này sanh linh chết chìm vô số, ấy thiệt họ trời định. Nay ta cho các người một lá linh phù đêm nay cầm trong tay phòng bị, còn ta lấy áo cà sa bao trùm cửa chùa, thì chăng sợ thủy ách nữa. Ta

lại trần cửa núi mà xem yêu xà làm chi cho biết. » Chúng lẳng vững mạng.

Kể tới hai yêu cỡi mây tới Kim sơn, thấy Pháp Hải ngồi trước cửa chùa, liễn bước tới cúi lạy mà rằng : » Phật gia ôi ! Khá ra lòng từ bi mà cho Hồn Văn về, tiêu sức thâm vi như đức tái sanh. » Pháp Hải nạt rằng : « Nghiệt súc, nay hứa sanh cạo tóc làm sãi, người chớ tưởng tới va nữa. Mau về động thì khỏi thác. » Bạch Thị thấy nói vậy, đứng dậy mắng rằng : « Lão trọc này làm cho xa cách vợ chồng ta, ta thề cùng người sống thác. » Liễn phun hừu chầu nhắm mặt Pháp Hải đánh tới. Pháp Hải đưa bình bát vu lên thâu mắt hừu chầu, luôn tay cầm cây thoán trượng đánh xuống, may nhờ trên không có vị Khuê tinh, hơn vì Bạch thị có thai trạng nguơn nên lấy bút ngăn lại cứu Bạch thị. Hai yêu đồng trốn chạy. Pháp Hải xem thấy cũng biết ý, thâu thoán trượng lại, đem áo ca sa trùm cửa chùa, rồi bày thiên la địa võng mà gìn giữ Kim sơn.

Nói về hai yêu trốn về, Bạch Thị nghiêng rằng mà rằng : « Đáng ghét lão trọc đã cầm chồng ta, lại thâu hừu chầu của ta. Thôi đề ta làm ngập núi Kim sơn, dặng làm chết cả chùa lão mới đã giận. » Nói rồi cỡi mây lên trên không, miệng đọc chơn ngôn, liền thấy Long vương đến quì trước mặt Bạch Thị mà hỏi rằng : « Nương nương khiến việc chi ? » Bạch Thị nói : « Ta khiến người mau dâng nước ngập Kim sơn, chớ khá trái lệnh. » Chúng Long vương vững mạng dấy động mây mưa, tức thì nước lên cuồn cuộn ngập tới Kim sơn. Pháp Hải biết là Bạch Xà làm dữ liền đọc thần chú, liền thấy nước ùn ùn chảy xuống. Chúng Long vương thâu cần chằng lại. Thương thay cả thành Trấn giang, sanh linh chết chìm vô số. Bạch thị cả kinh nói với Tiêu Thanh rằng : « Người coi, nước chằng ngập Kim sơn, trở lại ngập chết sanh linh vô số.

Nếu vậy mắc tội lớn tày trời, chi bằng trốn về động Tam dung thân sau sẽ tính. » Nói rồi hai yêu cởi mây về động Thanh phong. Chúng Long vương cũng trở về biển.

Nói về núi Kim sơn, Pháp Hải than với Hồn Văn rằng : « Nay vợ người làm chết oan sanh linh trong thành Trấn giang vô số, mắc tội nặng, nên trốn về động Thanh phong rồi. Nay ta viết cho người một phong thư, tới chùa Linh ẩn tại Hàng châu, ở đó có sư đệ ta tu hành. Người đến đó hưởng phước thanh nhàn khỏi chịu tai ách hồng trần nữa. » Hồn Văn tiếp lấy thư, lạy tạ Pháp Hải xuống núi, xa trông thấy Trấn giang mênh mông đất rộng, tưởng nhà mình chắc cũng bị họa này, trong lòng thấm thiết.

Nói về Bạch Thị ở động, thương nhớ Hồn Văn khóc ròng. Tiểu Thanh liền cởi mây đi dò coi biết rõ sự tình, bèn trở về động nói việc Pháp Hải khiến Hồn Văn trở về Hàng châu cho Bạch thị nghe, Bạch thị cả mừng, liền cùng Tiểu Thanh cởi mây nhúm Hàng châu đi tới. Xa xa thấy Hồn Văn đi tới chỗ Diệp mộc kiều, liền hạ xuống, đón đường Hồn Văn hỏi rằng : « Phu quân ôi ! đi đâu vậy ? » Hồn Văn cả kinh nói : « Ta đã đi tu rồi đừng đến đây mà hại ta nữa. » Bạch Thị khóc ròng mà nói rằng : « Phu quân ôi, thiệp cùng chàng kết tóc mấy năm, chưa hại thân thể phu quân chút nào, cớ sao lại tưởng thiết thiệp là yêu quái. Xin phu quân suy tình rộng xét. Còn như phu quân mà tính đi tu, thì dòng họ Hứa lấy ai mà nối dõi. Còn con trong bụng thiệp đây là huyết cốt của ai ? Xin phu quân nghĩ đến tình cha con. » Nói rồi khóc ròng. Hồn Văn cúi đầu tưởng lại mấy năm yêu ấp, trong lòng chẳng nở. Tiểu Thanh nói : « Xin quan nhơn chớ nghi. Tiểu thư vì trọn danh tiết nên chẳng chịu thất thân cùng người khác. Vì quan nhơn lên chơi Kim sơn lâu không thấy về, nên chúng tôi lên mà kiếm. Chẳng dè nước biển tràn ngập thành

Trấn giang, bọn ta đều ở Kim sơn nên khỏi hại. Nay nhà cửa lổ sập không đường lui tới. Nhon ngày trước khi quan nhon mắc tội ở Tô châu thì liễu thơ có gửi vài trăm lạng vàng nơi nhà Lý công phủ. Nay ta qua đó, rồi tính thế làm ăn, xin quan nhon xét lại. » Hớn Văn trong lòng chưa xối, bước lại kêu rằng : « Hiền thê ơi, bởi ta nghe lầm lẫn troc mà nghi quấy, xin hiền thê miễn chấp. » Bạch Thị niu tay Hớn Văn mà rằng : « Phu quân hồi tâm, có lỗi chi. » Ba người đều mừng cùng nhau trở về Tiều đường.

Khi đến Tiều đường mượn ghe tới nhà họ Lý, gặp Công phủ đứng chơi tại cửa. Hớn Văn chạy đến ra mắt. Công Phủ cả mừng lật đặt nước ba người vào nhà, Kiều Dung thấy em về, rất đổi vui mừng lại thấy hai người đàn bà liền hỏi căn do. Hớn Văn bèn chỉ mà nói : « Người này là vợ em là Bạch trăn Nương, còn người kia là a huân Tiều Thanh. » Cả nhà vui đẹp cùng ngồi nói chuyện hiết ly. Bạch Thị e Hớn Văn nói năng chẳng rập liền lèm lời nói xuôi. Hứa Thị khen em được vợ hiền đức ít có. Công Phủ lấy bạc của Hớn Văn gởi khi trước đưa lại cho Hớn Văn. Hớn Văn nói : « Anh đưa làm chi, xin anh cầm lấy mượn cho tôi một căn nhà cùng mua giùm đồ đạc luôn thể. Còn dư thì để làm sanh kế. » Công Phủ nói : « Đã như vậy thì ta thâu bạc này mà liệu dụng giùm cho. » Bèn đem bạc đi hỏi chủ nhà, mượn một căn bên cạnh, có cửa mạch thông sang nhà Công Phủ. Xong xuôi rồi, Công Phủ mua đồ đạc, dọn dẹp vào nhà, lựa ngày tốt cho Hớn Văn qua ở đó, còn bạc dư lại giao hết cho Hớn Văn. Hớn Văn cảm tạ, cùng Bạch Thị tính khai một tiệm thuốc mà bán.

Bạch Thị từ ngày làm cho nước ngập Trấn giang, hăm hại sanh linh vô số, nên mỗi đêm thường ra chốn huê viên đốt hương, cầu chúc xin cho liễu tội.

Hồi thứ mười một

*Vì tức giận, Mậu Đạo hạ sơn,
Gặp hoạn sĩ, Văn tinh xuất thế,*

Nói về Lục Nhứt chơn nhơn từ ngày bị Bạch Thị làm nhục thì xấu hổ không cùng, giận về núi, tu chơn học đạo, quyết chí báo thù.

Ngày kia thâu dặng Ngò công tinh làm đồ độ. Lục Nhứt thấy nó phép thuật tinh thông liền kêu ra mà bảo rằng : « Năm trước ta ở Tô châu, nơi miếu Lữ tổ bị Bạch Xà tinh treo ta làm nhục. Cứu ấy đến nay chưa trả. Nay nó ở tại Vàng châu, ta muốn đem người qua đó giết con yêu xà ấy dặng rửa hờn trước, ý người thế nào ? » Ngò Công nhảy nhót mà rằng : « Đệ tử nguyện xuống núi dặng báo cứu cho thầy. » Chơn nhơn cả mừng, cùng Ngò Công cỡi mây nhấm Hạng châu bay lới. Giây phút đã lới liền hạ xuống miếu Thành hoàng.

Chơn nhơn nói : « Đồ đệ khá đi thâu trừ yêu quái ấy mà phải cẩn thận chớ khá để nó thoát khỏi. » Ngò Công vưng mạng cỡi mây đến huê viên của Bạch Thị, tàn hình đứng chờ.

Nói về Bạch Thị canh khuya ra huê viên cầu khấn, vừa đốt hương cúi đầu xuống lạy thì Ngò Công xem thấy phi thân bước ra, Bạch Thị nghe một trận gió tanh, ngược lên xem thấy thì bay hồn mất vía, té xiền xuống đất chết giấc. Ngò Công vừa muốn mò, dè đầu trên không có vị Bạch tã tiên đồng, nhơn vưng lời Phật Bồ tát đến cứu Bạch Thị, xem thấy Ngò Công muốn xuống độ khải, thì nhắm ngay đầu mà mổ một cái, kể đó lại tha đi luôn phần nữa cái mình, còn dư phần nữa để nằm trên đất. Tiên đồng liền trở về Nam hải phục chỉ.

Lúc ấy Tiểu Thanh nghe tiếng kêu la, lật dật ra xem thì thấy Bạch Thị té nằm dưới đất thì thất kinh mau cứu tỉnh.

lại rồi hỏi : « Nương nương làm sao vậy ? » Bạch Thị thuật lại cho nghe rồi hỏi : « Người làm sao biết mà ra cứu ta vậy ? » Tiểu Thanh nói : « Tôi nghe nương nương kêu la kinh hãi vội chạy ra xem. Bây giờ chắc con Ngô Công trốn đi mất. » Nói rồi đỡ Bạch Thị vô phòng.

Lục Nhứt chon nhon ở tại miếu đợi chẳng thấy Ngô Công về thì phát nghi cỏi mây đến coi tin tức. Đến nơi thấy Ngô Công bị mổ chết nằm dưới đất thì kinh hãi lắm.

Khi ấy Tiểu Thanh đỡ Bạch Thị vô phòng, thì trở ra mà dọn dẹp hương án, xảy thấy kẻ bên có con Ngô Công rất lớn mà đứt hết phân nửa, trong lòng nghi sợ. Xảy ngược mặt lên thì thấy Lục Nhứt chon nhon đứng trên mây, muốn xuống ra tay. Tiểu Thanh biết rõ, giục lên mây mắng rằng : « Người sao cữ gan vậy ? Năm trước nương nương ta đã nhon từ mà tha cho khỏi chết, cớ sao người lại cùng con Ngô Công này đến hại nương nương ta ? Nay Ngô Công bị thối nếu không thì gặp độc thủ của người rồi. » Chon nhon hỏi : « Nghiệt súc, nay người hại đồ đệ ta thì cừu lại thêm cừu, ta quyết cùng người sống thối. » Tiểu Thanh cả giận phi kiếm chém tới, chon nhon lấy cây trăn vĩ mà đỡ, hai người đánh nhau được mười hiệp. Tiểu Thanh liền mở ra bức lụa xanh nhấm trên không mà quăng, miệng đọc chon ngòn, tức thì bức lụa hóa ra một sợi liên sách, liền cột Lục Nhứt lại bỏ tại Đông dương biên cả.

Khi ấy Tiểu Thanh thâu bức lụa lại rồi hạ mây xuống vào phòng thuật lại cho Bạch thị nghe rồi nói : « Tôi thiệt chẳng biết ai đến trừ con Ngô công mà cứu nương nương đó ? » Bạch Thị đánh tay rồi kêu rằng : « Nguyên là Phật Bồ Tát sai Bạch tiên đồng tới cứu ta. » Nói rồi bước ra lê viên nhấm trên không mà vái tạ Phật tổ, xong rồi trở vô phòng mà nghỉ. Bạch thị nhon về sợ sệt nên mang bệnh. Hớn Văn rước thầy điều trị Hứa Thị nghe cũng qua thăm nói rằng : « Em có thai gần đây, phải ráng uống thuốc cho khỏi, chỉ

nguyện cho em sanh đặng con trai nối dòng họ Hứa, thì lấy làm may lắm. » Bạch Thị nói lại rằng : « Tôi nghe chị với tôi có thai đồng một tháng nay tôi có lời này muốn thưa, chẳng biết chị có khứng chẳng ? » Hứa thị cười mà nói : « Em có việc chi cứ nói, chị há chẳng nghe sao ? » Bạch thị nói : « Như tôi cùng chị nếu sanh đặng hai trai thì kết làm anh em, bằng sanh hai gái thì kết làm chị em, thoãng như một trai một gái thì kết làm vợ chồng, chưa biết ý chị thế nào ? » Hứa Thị mừng lắm nói rằng : « Ấy là việc tốt, chị vui lòng nghe theo. » Hớn Văn nghe nói cũng mừng, nói với Hứa Thị rằng : « Đây tôi có vật mọn này để làm tin, xin chị cầm cho. » Nói rồi cỡi chiếc ngọc quyền đưa cho. Hứa Thị cũng rút cây trâm đưa cho Hớn Văn. Hứa Thị trở về đem việc ấy nói lại cho Công Phủ nghe. Công Phủ cũng đẹp dạ.

Qua nửa đêm hôm ấy, Bạch Thị phát chuyễn bụng. Khi ấy Hớn Văn với Tiểu Thanh ở trong phòng săn sóc, vừa đến canh ba, thì nghe mùi thơm dậy cả nhà (ấy là vấn tinh xuống thế). Khi ấy Tiểu Thanh bỗng lên thì thấy con trai. Hớn Văn mừng rỡ bèn đỡ Bạch Thị lên giường. Sáng ra vợ chồng Công Phủ nghe vậy cũng qua mừng cho em mình có phước.

Ba bữa sau, Hớn Văn bày tiệc mời Công Phủ cùng chị mình qua uống rượu mừng, đặt lên đĩa bé là Mộng Giao tự Ứng Ngươn, rồi rót rượu vui vầy với nhau. Tiệc rồi vợ chồng Công Phủ trở về tới canh khuya, Hứa Thị phát chuyễn bụng đẻ đặng con gái. Hớn Văn và Bạch Thị cả mừng mang hai cây lụa điều bông qua nhà anh chị mà hạ. Công Phủ thâu lấy rồi mời 2 vợ chồng uống rượu cho gái ấy, đặt tên là Bích Liên. Tiệc tan đều về hết, từ đó hai nhà theo lời hứa, kết làm suôi gia.



Hồi thứ mười hai .

*Vâng lệnh Phật. Pháp Hải thấu yếu
Giả làm sãi, Quan Âm trị bệnh*

Nói về Pháp Hải từ ngày cho Hồn Văn về nhà, bị hai yêu giữa đường mê hoặc, Pháp Hải hiểu rõ thì than thở không cùng.

Ngày kia thoàn sư ngồi tại văn phòng thấy một vị tôn giả tay cầm huỳnh thiệp kêu rằng : « Pháp Hải, ta là tôn giả cõi Tây phương, nay vâng lời Phật tổ đến cho người rõ : bởi Văn khúc linh đã xuống thế rồi, nên khiến người đem bình bát vu mà thả con Bạch Xà, rồi đem nó dè dưới Lôi phong tháp cho đứng lời thề của nó. Chờ tới hai mươi năm sau, Văn khúc linh thành danh rồi, cầu đặt sắc phong cho nó, khi trở về tế tháp thì người thả nó ra, khi ấy mới thành chánh quả. » Nói rồi liền đi mất.

Khi ấy thoàn sư cúi đầu lãnh lời Phật dạy, kêu chúng tăng đệ phái cần thủ thành qui, rồi đem bình bát vu cùng cây thoàn trượng đi thẳng xuống núi cõi mây tới Tiền đường, ngụ nơi chùa Linh ẩn.

Ngày đêm qua lại thăm thoát, Mộng Giao đã dâng đầy tháng, nên mời bà con bằng hữu đến uống rượu ăn mừng. Đêm ấy, Bạch Thị đương bông Mộng Giao, xây đầu trong lòng thốn thức, liền đánh tay coi, hoảng kinh hồn vía, kêu rằng : « Tiều Thanh, ngày mai ta có nạn lớn, tính sao bây giờ ? » Tiều Thanh nói : « Sao nương nương chẳng dùng phép mà cầu chúc dặng coi có tiêu trừ chẳng ! »

Bạch Thị than rằng : « Sợ mắc nạn nơi trời khó trốn, cầu cũng vô ích. » Tiểu Thanh khuyên bảo hai ba lần, Bạch Thị liền hỏi Tiểu Thanh bày hương án ngoài huê viên dựng cho mình ra cầu, Tiểu Thanh lãnh mạng. Bạch Thị tắm rửa thay đôi áo xiêm, rồi đến huê viên, đầu xõa tóc, tay cầm gương, chon đụp la bộ đầu miệng đọc chơn ngôn, rồi đốt hương lạy cầu, kể trở vào phòng an nghỉ.

Đến sáng ra, thì Mộng Giao đầy tháng, bà con bằng hữu đi hạ đông lắm. Đương khi chuyện vãn, Hớn Văn xây thấy ngoài cửa đi đến một vị thầy tu, Hớn Văn ra xem rõ thiệt là Pháp Hải thoàn sư, lật đặt rước vào nhà thỉnh ngồi. Thoàn Sư nói : « Cư sĩ có nhớ lời lão tăng khuyên bảo chẳng ? Người lại bị nó mê hoặc nữa. Ngày nay đại nạn của nó tới rồi, ta phải đến vì người mà trừ yêu ấy. » Hớn Văn nói rằng : « Lão sư ôi ! Tuy nó là yêu quái mặc dầu nhưng nó rất là hiền đức chẳng hề khuấy hại đệ tử chút nào, xin lão sư rộng xét. » Pháp Hải liền nói : « Nếu vậy cư sĩ chấp nê quá đi, lão tăng cũng thôi. Nay đường xa đến đây nên khát nước, vậy cư sĩ có nước trà, cho ta một chén. Nhưng sợ chén trà người chẳng sạch chẳng, vậy nhưn có bình bát vu này, cư sĩ bưng đi mà lấy tốt hơn. » Hớn Văn nào biết đầu bình ấy huyền diệu vô cùng, bèn tiếp lấy đem vào nhà trong. Bạch Thị thấy Hớn Văn bước vào tay cầm bình bát vu hào quang chói lợi, vừa muốn hỏi, chẳng dè bình bát vu thấy Bạch Thị bèn trắng nặng xuống, vụt bay ra một đạo hào quang, bao trùm đầu Bạch Thị mà chụm lại. Bạch Thị hồn bay vía mất, quì xuống cầu xin Phật gia nhiều dung lãnh mạng. Hớn Văn cả kinh, bước tới ôm Bạch Thị lại muốn bưng bình bát vu lên, coi rõ lại bình ấy làm như mọc rễ,

lay định chẳng động chút nào. Bạch Thị châu lụy rờn rờn kêu rằng : « Phu quân ôi ! Thiếp mắc tội nơi Tiên đình, nay thiếp cùng phu quân phân rẽ hai đường. Còn con là Mộng Giao đây, phu quân khá gởi cho cô nương nuôi dưỡng, phu quân rãn mà bảo trọng thân thể, chớ có vì thiếp bị thương. » Hón Văn nghe nói càng trảng dứt đoạn khóc rờn. Tiểu Thanh cũng vào quì trước mặt Bạch Thị mà khóc mướt. Bạch Thị cũng khóc mà nói rằng : « Thuở nay người theo ta, tình như chị em. Nay ta đành cùng người phân biệt. Người chớ khá đeo sầu, nên dọn dẹp về Thanh phong động ta mà ở, mới khỏi mang tai họa. » Tiểu Thanh vưng mạng khóc rờn một hồi rồi đứng dậy từ biệt Hón Văn cỡi mây về Thanh phong động mà tu tâm khổ luyện, sau cũng thành chánh quả.

(Xem tiếp tập 4)

NHỮNG TRUYỆN ĐÃ XUẤT BẢN :

- Tam Quốc (5 cuốn)
- Thuyết Đường (2 cuốn)
- Tiết Nhơn Quý chinh đông
- La Thông Tảo bắc
- Bắc du Chơn Võ
- Nam du Huê Quang
- Đông du bát tiên
- Dương văn Quảng bình nam .
- Tiết Đình San Chinh Tây (3 cuốn)
- Xuân thu oanh liệt
- Phong kiếm xuân thu (3 cuốn)
- Phấn Đường (2 cuốn)
- Tây Du (4 —)
- Tam hạ nam đường (2 cuốn)
- Bạch xà Thanh xà

Mua sỉ hay mua lẻ, hỏi tại nhà in

TIN - D U C T H U - X A

25 đường Sabourain Saigon. Điện thoại : 20.678

BẠCH XÀ THANH XÀ

Bên kia, vợ chồng Công Phủ nghe tiếng liền chạy qua coi, thấy vậy mười phần rầu rĩ. Bạch Thị khóc nói rằng: «Xin cô nương cùng phu quân hãy nghe thiếp kể bày. Nay thiếp thiệt ở động Thanh phong, vốn là Bạch Xà, nhưn vì du ngoạn dưới núi mộng trung lộ xuất nguyên hình bị một người ăn mây bắt đem xuống chợ mà bán. May gặp kiếp trước phu quân qua đây, động lòng thương mua về đem thả trong núi. Đến nay phu quân xuống thế, bởi vậy thiếp cũng xuống núi cùng phu quân kết ngãi vợ chồng, mà truyền nỗi tôn chi đặng trả ơn cứu vớt. Ngặt thấy phu quân nghèo khó không tiền làm lễ cưới, nên thiếp trộm bạc mà cho làm phu quân bị đày qua Tô châu. Thiếp lại cùng Tiểu Thanh qua Tô châu tìm mai kết thành thân, luyện thuốc bán lấy tiền cho phu quân. Kể tới tiết Hoan dương, thiếp bị phu quân ép đồ rọu hùng hoàng nên liệu nguyên binh làm cho phu quân sợ mà thác. Thiếp liệu thác qua cầu Nam Cực tiên ông xin đặng cây cỏ hồi sanh về cứu phu quân. Bởi sợ phu quân thấy rõ căn nguyên nên dùng lời nói gạt. Thiệt thiếp âu lo cho thành gia nghiệp. Sau hơn ngày lễ tổ, mấy thầy thuốc bắt phu quân phải chưng dọn đồ bữa ngoạn. Thiếp bị phu quân buồn rầu, nên khiến Tiểu Thanh trộm đồ vật tại

phủ Lương vương đem về chùng dọn, lại làm cho phu quân bị đầy qua Trấn giang.

Khi ấy thiếp cùng Tiểu Thanh đem vàng gửi anh chị, rồi lại qua Trấn giang tìm phu quân, bởi vì thiếp mang ơn trọng của phu quân lúc trước, nên phu quân ghe phen bỏ thiếp mà thiếp chẳng hờn giận chút nào. Sau phu quân du ngoạn Kim sơn bị Phật gia cầm ở trong chùa. Thiếp vì nghĩa vợ chồng, nên đi với Tiểu Thanh đến kiếm. Thoàn sư chẳng chịu cho về, nên thiếp dùng nước đặng làm ngập núi Kim sơn, té ra làm bại sanh linh trong thành Trấn giang nên mắc tội nặng nơi trời. Thiếp vốn muốn chờ cho Mộng Giao đầy tháng rồi sẽ về động tu hành đặng có chuộc tội. Nhưng số trời khó trốn, xin Cò nương tướng tình chiếu cố nuôi dưỡng giúp con thiếp cho đặng nên người mà nối dòng cho họ Hứa. » Phía ngoài bằng hữu nghe rõ đều lân đi hết, còn Pháp Hải thoàn sư đợi lâu chẳng thấy Hồn Văn ra bèn lấy cây thoàn trượng động xuống đất, phía trong bình bát vu tức thì thân nhập hào quang, chẳng thấy hình dạng Bạch Thị nữa.

Hồn Văn quì xuống khóc ròng, Công Phủ cùng Hứa Thị cũng chảy nước mắt. Hồn Văn bưng bình bát vu lên xem vào trong bình ấy, thấy một con rắn trắng, nhỏ xiêu. Hồn Văn bèn thò tay mò qua mò lại chẳng nhằm, mới chĩa bưng bình bát vu ra quì trước mặt thoàn sư mà kêu rằng : « Lão sư ôi ! Khá thương đệ tử cả nhà phân rã ! Xin lão sư thương đến ! » Thoàn sư đỡ dậy nói : « Cư sĩ, ấy là số trời định. Nay lão tăng chẳng qua vưng theo lời Phật mà làm. Đã vậy, cư sĩ chờ đến Tây hồ, lão tăng sẽ kêu nó ra cùng người thấy mặt lần nữa. » Hồn Văn đứng dậy tạ ơn. Thoàn sư lấy bình bát vu, Hồn Văn đi theo, thẳng tới Tây hồ, nơi

Lôi phong tháp. Thoàn sư đưa bình bát vu lên, miệng đọc chơn ngôn rồi nạt rằng : « Bạch Thị ra mau ! » Liền thấy trong bình bay ra một đạo hào quang, hiện ra hình Bạch Thị. Hôn Văn buông tiếng cả khóc, Bạch Thị lụy ứa dầm dề ; vợ chồng than thở chẳng cùng. Thoàn sư bèn nạt rằng : « Bạch Thị hãy xuống đây ! » Bạch Thị quì kêu rằng : « Phật gia ôi ! Tiều súc xuống đây sau này có lên đặng chăng ? » Thoàn sư nói : « Người xuống đây, hãy dưỡng tánh tu tâm, chờ con người thành danh cầu sắc phong về tế tháp này, khi ấy ta độ người thành chánh quả. » Lại nạt rằng : « Bạch Thị xuống mau ! » Bạch Thị nhắm dưới tháp mà nhảy. Thoàn sư lấy thoàn trượng gõ trên tháp, lúc thì tháp lại trở về chỗ cũ. Thoàn sư cười mây, nhắm Kim sơn trở về.

Hôn Văn khóc cho đến chết đi sống lại hai ba lần, cực chẳng đã lần đi về nhà, thấy Mộng Giao lại càng khỏe nữa. Công Phủ, Hứa Thị hết sức khuyên giải mới thôi.

Hôn Văn nói rằng : « Anh chị ôi ! nay em muốn bỏ việc đời qua Kim sơn tu hành. Còn Mộng Giao nhờ anh chị nuôi giùm. Ngày sau khôn lớn lễ tông cũng nhờ. » Lại đem gia tài của mình mà giao hết cho anh chị, rồi lấy quần áo đem theo chút ít bạc làm lộ phí, từ giã anh chị đi lên Kim sơn. Hai vợ chồng Công Phủ cau giận chẳng đặng, rầu rĩ khóc lóc một hồi rồi ẵm Mộng Giao về nhà hết lòng nuôi dưỡng.

Thấm thoát Mộng Giao đã lớn, diện mạo đoan trang. Hai vợ chồng Công Phủ thương như con ruột, bèn cho đi học. Mộng Giao thông minh, học đâu nhớ đó, kinh sử lâu thông, thầy dạy học thương mến vô cùng. Các trò khác đem lòng ghen ghét xúm lại nói xấu. Có đứa nói nó chẳng phải họ Lý, thiệt họ Hứa, có đứa nói mẹ nó là yêu tinh nghe nói bị

Ông huê thương bắt đi đánh chốt ! có đứa nói nó là con rắn
đừng chơi với nó, Mộng Giao nghe rõ, trong lòng buồn giận,
về nhà kêu rằng : « Mẹ ôi, mở cửa. » Hứa Thị bước ra mở
cửa, nói rằng : « Sao con học về sớm vậy ? » Mộng Giao theo
mẹ vào trong, rồi lạy quì thưa rằng : « Mẹ ôi, con có lời, xin
mẹ tha tội cho con mới dám nói. » Hứa thị thất kinh nói :
« Sao con khóc vậy ? có việc chi, con cứ nói. »

Mộng Giao khóc mà rằng : « Bữa nay, khi thầy đi khỏi,
các anh em xúm lại nói : con chẳng phải là cốt huyết mẹ mà
là con yêu tinh, xin mẹ nói lại cho rõ ? » Hứa Thị nước mắt
ròng ròng mà rằng : « Con ôi ! Nếu không nói làm sao con
hiền. Bằng nói ra, lòng thêm chua xót ! » Nói rồi bèn đem
công chuyện Hớn Văn cùng Bạch Thị thành hôn thể nào
cùng việc Pháp Hải bắt đi, nói cho Mộng Giao nghe. Mộng
Giao nghe rõ, té xiêu xuống đất chết giắc. Hứa Thị lật đật
lên giải cứu. Mộng Giao lại khóc nói rằng : « Nay con
nhờ mẹ nuôi dưỡng, cha dạy dỗ mới dặng nên người, ơn
đức ấy dầu muôn thác khó đền. Ngặt cha mẹ mắc nạn, khiến
con đứt ruột đau lòng, biết sao cho thấy mặt, dần thác cũng
cam tâm ! » Hứa thị nói : « Con chớ khá buồn rầu. Huê
thương có nói rằng : Nếu ngày sau con chiếm bằng vàng,
cầu sắc phong về lễ tháp thì mẹ con mới thấy nhau đặng. Vậy
con khá hết lòng học tập, sau này may ra mẹ con gặp nhau
chưa biết chừng. » Mộng Giao thấy nói nửa buồn, nửa vui,
từ ấy thương cha nhớ mẹ, hình dung hao kiệt ngày đêm kêu
cha mẹ hoài. Công Phũ rước đủ thầy đến điều trị mà chẳng
hiệu nghiệm chi hết. Hai vợ chồng gay gắt nhau luôn vì bởi
Hứa thị lỡ lời nên Mộng Giao mang bệnh.

Nói về bên Nam hải, Phật Tổ đang du ngoạn trong rừng
Tứ trước xảy thấy nóng lòng, bèn đánh tay coi, rồi la rằng :

« Chẳng xong, nay Văn khúc tình có nạn, thầy thuốc khó trị, ta phải đi cứu và mới xong. » Nói rồi bước ra khỏi rừng Tử trưóc, cỡi mây tới Tây Hồ, hóa ra làm người đạo mộ duyên, tay cầm mỏ cây lõi cửa Công Phũ mà xin cơm. Công Phũ khi ấy đang ở trong phòng coi chừng bệnh Mộng Giao, nghe ngoài cửa có tiếng xin cơm, biết là có đạo nhơn tới, bèn bước ra thấy một đạo nhơn mặc đồ đạo phục tay cầm mỏ, chơu đi giày rơm hình dung tuấn tú. Công Phũ liền rước vào nhà thính, mời ngồi rồi hỏi rằng : « Chẳng hay lão sư ở động phũ nào tới đây, xin cho lời rõ ? » Bồ tát nói : « Bần đạo từ nhỏ tu tại chùa Thiên trúc, gây dựng dị nhơn truyền dạy thuốc tiên, nên vân du trong thiên hạ cứu khắp chúng sanh, nay đến chốn này lập đàn phũ mà mộ hóa duyên lành. » Công Phũ nghe nói cả mừng mà kêu rằng : « Lão sư ôi ! Đệ tử có một đứa con trai đang mang bệnh thất tâm, ngày đêm cứ việc kên-la, thầy thuốc trị không thấy hiệu nghiệm gì. Nay Lão sư có tiên được, xin mở lòng cứu giúp. » Bồ tát cười rằng : « Bần đạo lo việc cứu đời làm gốc, nay con của thi chủ có bệnh, bần đạo phải ra công cứu giúp. » Công Phũ cả mừng, đứng dậy mời Bồ tát vào phòng khám bệnh. Xong rồi Bồ tát, bước ra nói rằng : « Chẳng hề chi đâu, lệnh lang bị thất tình lâm hại, nên bị bệnh hôn loạn. Bần đạo có huân thuốc này thí chủ khá dùng nước nóng mài ra cho lệnh lang uống, tức thì thấy nghiệm. » Nói rồi lấy ra một huân thuốc cho Công Phũ. Công Phũ hai tay liếp lấy xưng tạ, đem đưa cho Hứa thị rồi mời Bồ tát ra nhà thính dùng cơm chay. Bồ tát từ biệt, bước ra khỏi cửa, cỡi mây về Nam Hải.

Hứa thị đem thuốc mài cho Mộng Giao uống. Giây phút thấy Mộng Giao mở ra đàn nhót chút đỉnh, thì toàn thân tỉnh minh, bệnh giảm dần dần. Vợ chồng Công Phũ hớn hờ mà rằng : « Nay con mình khỏi bệnh thiệt là nhờ ơn cao

nhơn cứu khỏi. » Nói rồi kêu Mộng Giao dặn rằng : « Từ rày về sau con hãy an lòng chớ đừng rầu thương như trước nữa. »

Ít lâu, Mộng Giao thiết mạnh, Công Phủ rước thầy báo học về dạy Mộng Giao. Mộng Giao nghe lời Hứa thị nói thì gấn công học tập.

Năm ấy nhằm khoa thi, Mộng Giao bèn thưa với vợ chồng Công Phủ xin cho đi thi. Vợ chồng Công Phủ vui dạ chẳng cùng. Mộng Giao lên tỉnh thi, vào trường khảo thí. Xong rồi đi xem bảng thấy mình đậu giải nguơn. Mộng Giao vào thăm bái tòa sứ, ai nấy khen tuổi nhỏ tài lành. Việc rồi trở về, các bằng hữu tới nhà khánh hạ. Mộng Giao ra mắt cô dượng. Công Phủ, Hứa thị hôn hờ nói rằng : « Mừng cháu nay danh cao tiết rạng. Nếu sau cháu đậu bằng vàng, cầu đậu sắc phong về tế mẹ mới chẳng phụ ơn cù lao, cùng công bọn ta nuôi dưỡng. Buổi trước, thiết cha mẹ cháu đã cùng chúng ta hứa gả con cho cháu, vật còn để làm tin. Bởi cháu ở với chúng ta, nên lấy tiếng anh em mà kêu. Nay em cháu đã lớn, cháu nghĩ thế nào ? » Mộng Giao thưa rằng : « Đợi ơn cô dượng nuôi dưỡng, ơn ấy dầu nát thân khó trả. Thoảng nhờ trời sau này cháu cầu đậu sắc phong về tế mẹ cùng phong chức cho cha cháu cùng cô dượng, nhờ cô dượng chủ trương, cháu đâu dám chểnh nghe lời. Chờ sau coi ngày tốt thành hôn, việc ấy mới xong. » Vợ chồng Công Phủ cả đẹp lòng. Bích Liên nghe rõ cũng mừng thầm.

Khi ấy Mộng Giao sửa soạn vào Kinh thi hội. Công Phủ bày tiệc tiễn hành, rồi lựa một ông già thông thạo mang hành lý theo Mộng Giao tới Kinh đô.

Hồi thứ mười ba

*Chiếm bằng vàng, danh bia các lía,
Xe chỉ đồ, tình phĩ máy xanh.*

Nói về Mộng Giao từ biệt dượng với cô, đi thi hội. Ngày đi đêm nghỉ, chẳng bao lâu đã tới kinh thành. Kiểm nơi trú ngụ, đến kỳ thi, Mộng Giao theo chúng bạn vào thi. Kỳ thứ nhứt, thứ nhì đều vượt qua rồi, tới kỳ thi thứ ba. Đến khi yết bằng, Mộng Giao lại đỗ đầu.

Mộng Giao cả mừng, ra mắt tòa sứ, rồi đến đền đối sách. Thiên tử lâm triều, bá quau hầu hai bên, ba trăm tấn sĩ qui dưới đơn trì, thấy quan truyền lỏ xưng rằng : « Độ nhứt danh Hứa Mộng Giao đậu trạng nguyên, được ban ngự tửu ba chén, cho mũ áo trạng nguyên, sắc phong rước rở đi du nhai trong thành ba ngày. Xong rồi vào Hàn lâm viện lãnh chức. » Hứa Mộng Giao tạ ơn lui ra tới cửa ngo môn, đi du nhai ba ngày thiết là vinh hiển. Xong rồi vào Hàn lâm viện lãnh việc. Hôm sau Mộng Giao làm một tờ biểu nói công việc cha mẹ từ đầu tới cuối, cùng họ Lý dưỡng nuôi vắn vắn. Canh năm vào triều qui xuống tàu rằng : « Thần Trạng nguyên Mộng Giao có sứ chương ngự lăm. » Tàu rồi dâng lên. Nội giám cầm lấy đệ lên long án. Thiên tử xem rồi mặt rồng cả đẹp, phán : « Nếu vậy cha mẹ khanh có cái oan khúc này. Lòng ta vui đẹp mà phong cho cha khanh là Hứa hớn Văn làm chức Trung cực điện đại học sĩ, mẹ là Bạch tần Nương phong làm Tiết nghĩa thiên liên phu nhân, dượng là Lý Công Phũ dạy dỗ đặng nên danh phong làm Trung nghĩa lang. Cô khanh là Hứa thị nuôi dưỡng có công, phong làm Hiền thực nghi nhân. Nay

trăm cho Khanh hồi hương một năm tở thân cùng lo việc cưới, rồi phải hồi trao lãnh chức. » Trạng ngươn lãnh lấy sắc phong tạ ơn lui về. Mộng Giao về chỗ ngụ, từ biệt các đồng niên, rồi sắm sửa hồi hương. Xe ngựa rầm rộ ra khỏi Kinh thành thật là vinh hiển. Qua các phủ, huyện, các quan thấy đều liếp rước trọng hậu.

Mộng Giao sức nhớ tới việc trước, bèn khiến kẻ tùy tùng đem xe ngựa an nghỉ tại nơi quán dịch tại Trấn giang. Còn mình ăn mặc theo lối tú tài, đem theo hai người nhấm chùa Kim Sơn thẳng tới.

Khi đến chùa, Mộng Giao thẳng vào đại điện lạy Phật rồi vào hậu viện. Huệ thượng ra rước vào trong phòng trượng mời ngồi. Đạo đồng pha trà. Trạng ngươn hỏi Huệ thượng rằng : « Lão sư có phải là Pháp Hải thoản sư chăng ? » Huệ thượng đáp : « Sư phụ tôi còn đi vân du chưa về. » Trạng ngươn lại hỏi : « Thế còn sư phụ pháp hiệu là gì, tục gia họ chi, sao mà đi tu, xin nói cho rõ ? » Huệ thượng nói : « Bần tăng hiệu là Đạo tông, tục gia họ Hứa tên Tiên, tự là Hồn Văn, người Hàng châu, huyện Tiên đường. » Bèn đem công chuyện mình từ nhỏ ở nhà họ Lý, sau kết hôn cùng Bạch Thị thế nào, hai lần mắc tội bị đầy, bởi nước lụt nên trở về Tiên Đường, sanh dựng con trai kêu là Mộng Giao, cùng người chị hứa hôn trong khi đầy tháng, kể tới Pháp Hải đến bắt Bạch Thị đem bỏ dưới tháp, rồi mình giận đời cạo tóc lên Kim Sơn tu hành, thế nào, đầu cuối kể hết rồi nói rằng : « Bần tăng lên đây lạy Pháp Hải làm thầy đã hơn mười năm, còn con thì gởi cho người chị, không biết bây giờ lớn khôn chăng ? »

Trạng ngươn nghe nói lật dật quì xuống kêu rằng : « Cha ôi ! Con chẳng thảo là Hứa mộng Giao đây ! » Hứa Tiên

sửng sốt, đứng dậy cười rằng : « Cư sĩ nhìn lầm rồi đó. »
Mộng Giao bèn nói rằng : « Cha-ôi ! Chẳng lầm đâu ! » Bèn
đem câu chuyện học tại nơi trường bị chúng bạn xúm nhau
cười chê là con của yêu quái nên về thừa vớ cô nương, cô
nương nói rõ căn do. Bởi vậy mình thương nhớ cha mẹ
thành ra bệnh trọng, nhờ thầy hay mới mạnh, sau ráng sức
học vào Kinh thi đậu, rồi vào kinh thi hội, nhờ ơn trời đất
thi đậu Trạng nguyên, vân vân.... Rồi thưa rằng : « Nay
muốn ơn thánh thượng sắc phong cha mẹ và cho con hồi
hương tể thân, nên con thẳng tới Trấn giang lên Kim sơn
này tìm kiếm phụ thân về Tiên đường cho con nuôi dưỡng
chút đỉnh mà báo ân sâu. » Hồn Văn nghe rõ, cũng có
lòng mừng, lại có lòng thương, bèn nói rằng : « Con ôi ! Nếu
vậy quả thiệt là cha đây. Nay con thành danh chiếm được
bằng vàng, ngặt mẹ con bị thác đê mình nên lòng cha
thương tưởng thốn thức chẳng yên. » Nói rồi nước mắt
ròng ròng. Trạng nguyên cũng chứa chan giọt lụy, bèn thưa
rằng : « Thưa phụ thân nay con cầu động sắc phong về đây.
Xin phụ thân cùng con xuống núi tể tháp phong tặng cho mẫu
thân con. » Hồn Văn nói : « Con ôi ! Nay cha đã xuất gia
đầu Phật rồi, lẽ thì chẳng nên xuống chốn hồng trần, song
nghĩ con có lòng thảo, vậy cha cùng con đi tể mẹ con, rồi
cha sẽ trở về núi. » Trạng nguyên thấy cha chịu đi thì cả mừng.

Khi ấy trong chùa chúng tăng rõ biết Mộng Giao mới
đậu trạng nguyên khoa này, lại Đạo lòng là cha của trạng
nguyên nên mọi người đều sợ, lật đặt đội mũ, mặc áo cà
sa lễ chững, đồng vào phương trượng quì xuống bần rằng :
« Bọn tiểu tăng chẳng biết trạng nguyên gia gia tầm đến núi
này nên lời bề tiếp rước, tội ấy đáng thác ! » Trạng nguyên
thấy vậy, lật đặt đỡ dậy mà rằng : « Chúng sư phụ ôi ! Đừng
làm như vậy. Nay cha tôi nhờ ơn chúng sư phụ chẳng phụ

lòng cho nên dặng ở bửu sơn này, thì tôi cảm ơn các sư phụ chẳng cùng. » Hớn Văn cũng nói : « Chúng sư đệ mà làm như vậy thì lòng ta không an dặng. » Chúng tăng đứng dậy cả mừng, đồng khen trạng ngươn có lòng đại độ. Hớn Văn nói với chúng tăng rằng : « Nay ta xuống núi mà tế tháp, chúng tăng phải gìn giữ hương đăng ! » Chúng tăng chấp tay khấn hạ. Khi ấy Trạng ngươn khiến quàn lưý từng lấy 20 lượng bạc dâng cho chúng tăng dặng đèn hương trong chùa, chúng tăng chối từ chẳng dặng, vái tạ mà nhận lấy.

Mộng Giao thỉnh phụ thân xuống núi, chúng tăng đều đưa ra khỏi cửa núi mới trở lại.

Nói về Lý công Phũ ở nhà nghe thiệp báo, nói Mộng Giao đầu trạng ngươn, thì bày trống nhạc rập ràng inh ỏi. Bà con bằng hữu tới chật nhà, phủ huyện đều tới hạ. Công Phũ, Hứa thị lòng mừng phới phở. Bích Liên vui đẹp chẳng cùng. Kể nghe trạng ngươn được về tế thân cùng lo lẽ cười thì sửa sang một nhà tân dệ mà chờ. Xảy thấy xe ngựa trạng ngươn đến phủ. Phủ huyện quan đều ra nghinh tiếp, rước vào nhà tân dệ nghiêm chỉnh. Trạng ngươn lấy ra mắt cô và dượng. Vợ chồng Công Phũ thấy có Hớn Văn lòng thêm vui vẻ. Trạng ngươn đem việc ở Kim sơn về thuật lại. Hớn Văn làm lễ ra mắt anh chị, hai đảng rất mừng, cả nhà vui đẹp. Truyền mở tiệc đãi đằng bà con bằng hữu. Còn Hớn Văn vẫn dùng chay.

Sáng ngày, trạng ngươn sắm sửa đồ đạc ra phía tây thành tế mộ ông bà xong trở về thỉnh sắc phong cho Hớn Văn, Công Phũ và Hứa thị. Ba người thấy đều mang đai đội mũo tạ ơn thánh thượng. Trạng ngươn dạy kẻ gia nhơn sắm sửa lễ vật rồi cùng nhau tới Tây hồ tế tháp. Khi tới của Linh âm, nơi Lôi phong tháp, trạng ngươn sai đặt

bàn hương án cùng các đồ lễ vật, rồi quì đọc lời phong sắc, xong rồi khóc rống lên, Hớn Văn cũng khóc than thương xót, vợ chồng Công Phủ rơi lụy chẳng ngừng. Xảy thấy Pháp Hải thoàn sư trên không sa xuống nói rằng : « Tốt dữ a ! ông Trọng ngày nay hồi hương tể thác, lão tăng cũng đến đây mà huân kiếp thiện duyên cho rồi. » Công Phủ với Hớn Văn xem thấy, lật đặt bước tới tiếp rước. Hớn Văn nói với Trọng nguồn rằng : « Vị này là Pháp Hải đại thoàn sư đó. » Trọng nguồn nghe nói lật đặt ra quì lạy xin cho mẹ mình ra. Pháp Hải dờ dặt mà rằng : « Trọng nguồn là tôi quí triều đình, lão tăng đâu dám chịu vậy. Ngày nay thọ chưởng phu nhơn tai nạn đã hết, lão tăng vưng lời Phật đến đây mà thả ra cho Trọng nguồn thấy mặt. » Nói rồi liền đọc thầm chơn ngôn, lấy cây thoàn trượng nhắm trên tháp mà gõ một cái, thì tháp day động dờn qua một bên. Thoàn sư lớn tiếng kêu rằng : « Bạch Thị hãy ra cho mau, mẹ con ngày nay gặp mặt. » Liền thấy dưới đáy nước có một đạo hào quang xung lên, Bạch Thị đã hiện tại trước mặt. Thoàn sư lại lấy gậy gõ trên tháp cái nữa, tức thì tháp về y chỗ cũ.

Trọng nguồn xem thấy, lật đặt bước tới quì ôm mẹ mà khóc lớn, cùng nói rằng : « Mẹ chịu nạn con chẳng hay thế dặng, nên đến ngày nay mới dặng thấy mặt mẹ. » Nói rồi khóc rống lên. Bạch Thị vuốt ve Trọng nguồn lụy tuông lai láng mà rằng : « Con ôi ! Mẹ mừng cho con ngày nay thành danh cầu dặng sắc phong, mới cứu mẹ ra khỏi, thiệt là con thảo đó. » Hớn Văn cùng bước tới kêu rằng : « Hiền thê ôi ! Ta tưởng đời này chẳng gặp nhau dặng ! Ai dè nay lại gặp nhau. » Nói rồi khóc rống lên. Bạch Thị cũng khóc mà kêu rằng : « Phu quân ôi ! Thiếp phạm tội làm cho phu quân bỏ nhà đi tu, ngày nay thấy nhau thương tưởng chẳng cùng

đường thể chiêm bao. » Công Phủ với Hứa thị bước tới ra mắt chuyện văn một hồi.

Thoàn sư thấy cũng đã lâu liền kêu rằng : « Bạch Thị, người nay tai nạn đã hết rồi, chẳng nên tai lụy nữa hồng trần nữa, để lão tăng độ người về tiên cảnh. » Nói rồi lấy bức lụa trắng, trải trên mặt đất kêu rằng : « Bạch Thị hãy đạp trên bức lụa này, đừng ta độ người thành chánh quả. » Bạch Thị quì lạy tạ ơn, đứng dậy đạp trên bức lụa, Thoàn sư lấy tay chỉ lên bức lụa nạt rằng : « Hò biển ! » Chính thấy bức lụa biến làm một đám mây trắng đem Bạch Thị lên chốn cửu tiên vân ngoại. Thoàn sư lại lấy một bức lụa xanh cũng trải như trước kêu rằng : « Đạo Tông hiền đồ hãy đạp lên bức lụa này, lão tăng độ người về cõi tiên đồng hưởng phước thanh thoi. » Hồn Vưu quì tạ ơn, rồi đứng dậy đạp trên bức lụa ấy. Thoàn sư nạt một tiếng bức lụa liền biến làm một đám mây xanh đem Hồn Vưu lên mây tầng mây. Chỉ thấy mùi thơm dậy cả trời, hai đám tường vân bay thẳng qua Tây phương.

Thoàn sư độ hai người rồi, cũng cỡi mây về Nam Hải phục chỉ.

Lúc ấy Công Phủ và Hứa thị quì xuống nhắm trên không mà lạy, xong rồi ngó lại thấy Mông Giao khóc nằm dưới đất. Công Phủ bước lại đỡ dậy và khuyên giải rằng : « Cháu ôi ! nay cha mẹ cháu đang lên tiên cảnh thiệt là thế gian ít có. Việc như vậy đáng mừng lắm, khóc lóc làm chi cháu hãy dậy mà về. » Trạng ngườ thấy khuyên giải nhiều điều mới chịu lên kiệu mà về. Đón nhà cứ tư tưởng hoài bèn khiến người dựng hai cái tượng bằng vàng cốt cách theo tiên, thờ phượng tại sân đệ đường, sớm lối kính lạy.

Các việc qua rồi, đương ngấm nghĩ tới việc hôn nhen, xây có quan huyện Tiền Đường đến ra mắt. Trạng nguyên cả mừng, rước vào nhà thính mời ngồi xong, Trạng nguyên mở miệng nói rằng : « Tôi có một việc muốn nhờ cậy ngài. » Quan huyện nói : « Trạng nguyên có việc chi dạy bảo, tôi cũng nghe theo. » Trạng nguyên nói : « Tôi từ nhỏ, nhờ cậy cô dượng, nay lại hứa biếu mọi kết làm chồng vợ, nhờ ơn thánh thượng cho về hườn thú, đương lo không người cầm cân, dám xin ngài thế giùm, chưa biết có chịu chăng ? » Quan huyện nói : « Nếu Trạng nguyên có việc lành, tôi đâu chẳng vâng chịu. » Bèn qua nhà Công Phủ tỏ ý. Công Phủ vui lòng đồng ý bèn chọn ngày rằm tháng tám hườn hôn. Quan huyện trở về nói lại. Trạng nguyên nghe nói cả mừng, cầm quan huyện lại uống rượu. Tiệc rồi từ tạ ra về.

Đến hôn kỳ, quan viên cùng bà con bằng hữu đều đến hạ chạt nhà.

Khi ấy Trạng nguyên đầu đội mào, mình mặc áo bào, cỡi ngựa tuần mã. Hai bên cỗ nhạc linh đình. Quan huyện mặc đồ tử tế đi kèm.

Phía bên kia, Bích Liên cũng trang điểm phấn dồi, đường thề tiên nga. Vợ chồng Công Phủ cũng mang đai đội mào mà chờ, vừa thấy Trạng nguyên tới cửa, thì ra rước vào làm lễ từ đường các việc xong xuôi, rồi rước dâu trở về tân độ đường giao bài thiên địa, lạy thần tượng cha mẹ xong xuôi mới vào động phòng huê chúc. Phía ngoài cả bày yến tiệc, thiết đãi quan huyện cùng bà con bằng hữu đến canh khuya mới mãn.

Hôm ấy hai vợ chồng nhỏ mặc dầu loan phụng ấp yên trong trướng loan ! Được một tháng. Trạng nguyên qua rước nhạc phụ nhạc mẫu qua ở tân độ đường mà hưởng vinh huê động trả ơn khó nhọc.

Thấm thoát ngày qua tháng lại, Trạng nguyên đã mãn kỳ, phải trở về trào mà phục mạng. Bèn coi ngày tốt sẵn sửa lên đường thỉnh nhạc phụ, nhạc mẫu về Kinh. Đi ngang qua Tô châu liền ghé vào nhà Ngô viên ngoại mà tạ ơn, vì có tình hậu đãi cha mình ngày trước, rồi thẳng tới Kinh vào trào ra mắt thánh thượng xong, liền tới Hàn lâm viện mà lãnh việc.

Sau lên đến bậc cao, mới dựng sở về hưu trí nơi Tiền đường hưởng thú thanh nhàn. Lý phu nhân là Bích Liên sanh dặng hai đứa con trai. Trạng nguyên đem đứa con thứ cho lấy theo họ Lý dặng kế tự cho nhạc phụ mình. Vợ chồng Công Phủ sống tới tuổi cao vô bệnh mà mạng chung. Trạng nguyên cùng phu nhân sống tới hơn 80 tuổi mới qua đời.

Sau trăm anh nối đời đời chẳng dứt, ai nấy đều khen :
« Thiệt là hiếu nghĩa, nên mới dặng thiện báo như vậy. »



Giấy phép số 236 TXB của Nha T.T.N.V. phát ngày 26-5-51

*In, xuất bản và phát hành
tại nhà in*

TÍN DỨC THU' XÃ

25 đường Sabourain — Saigon

Điện thoại : 20.678

*Muốn cho toàn gia trở nên hoàn - toàn về đức - hạnh,
mỗi gia - đình nên có một cuốn*

MINH - TÂM BỬU GIÁM

của dịch-giả Dương-mạnh-Huy dịch rất công phu rành rẽ.

Minh Tâm Bửu Giám là một thứ sách của Tàu, thu lượm những câu cách-ngôn của thánh-hiền trong các sách, liệt làm hai mươi thiên để dạy lớp sơ-đẳng học khai-tâm phổ thông về khoa Tu thân luân lý, cho nên đề nhan là Minh Tâm Bửu Giám, nghĩa là tấm gương báu soi tỏ lòng con người.

Trong bản dịch có bốn phần :

1. — Chép nguyên văn chữ Tàu
2. — Dịch tiếng chữ và chua nghĩa đen
3. — Cắt nghĩa vật
4. — Dịch văn nôm

Ai muốn học chữ Tàu, khi đọc hết cuốn Minh Tâm Bửu Giám thì đủ biết dạng hầu hết các thứ chữ Tàu và đã hiểu được bao nhiêu nghĩa lý ; gặp sách khác chẳng cần dịch ra quốc-ngữ cũng có thể học lấy được.

**Sách dày gần 350 trang in rõ ràng
Bán mỗi cuốn 70 \$.—**

Hỏi tại nhà in

TIN-ĐỨC THƯ-XA

25-27, đường Sabourain

SAIGON

Truyện đã tái bản

Tam Quốc	(trọn bộ 5 cuốn)	75 \$
Thuyết-Đường	(— 2 —)	30
Tiết-nhơn-Quy chinh đông	(— 1 —)	10
Tiết-dinh-San chinh tây	(— 3 —)	45
Phản Đường	(— 2 —)	30
La-Thông tảo bắc	(— 1 —)	10
Dương văn-Quảng bình nam	(— 1 —)	10
Xuân-thu oanh-liệt	(— 1 —)	12
Phong-kiểm xuân-thu	(— 3 —)	45
Bắc-du Chơn-Vố	(— 1 —)	10
Đông Du Bát Tiên	(— 1 —)	8
Nam Du Huế-Quang	(— 1 —)	8
Tây Du	(— 4 —)	68
Tam hạ nam dương	(— 2 —)	20
Bạch-xà Thanh-xà	(— 1 —)	8
Phi-Long	(đang in)	
Bắc Tống	(đang in)	
Thập nhị quả-phụ	(đang in)	
Ngũ hồ bình-tây	(đang in)	
Ngũ hồ bình-nam	(đang in)	
Phong thần	(đang in)	

*Mua sỉ hay mua lẻ, xin mời đến
hoặc biên thơ thương lượng*

NHÀ IN — ĐÓNG SÁCH

TÍN-ĐỨC THƯ-XÃ

23, đường Subourain — SAIGON

Điện thoại : 20.678